



**TÔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN  
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**

Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com)

Website : [longchuathuongxot.vn](http://longchuathuongxot.vn)

ĐT: **38.290.093**

10/2014

**Nhân ái tinh thần không cần những phép ban,  
cũng chẳng cần những kho của cải, nhưng lại  
rất đáng công và ở trong tâm với của mọi  
người.**

(NK 1317)

**(Lưu hành nội bộ)**



LÁ THƯ LINH HƯƠNG

# Kinh Mân Côi là lời Kinh của Kinh Thánh

Lm. JB. Võ Văn Ánh

## 1. Kinh Mân Côi là bản tóm tắt Tin Mừng

### 1.1. Năm Sự Vui

Năm mươi Kinh Mân Côi đầu tiên mang dấu ấn của niềm vui tỏa chiếu từ biển cố Nhập thể. Điều này quá rõ ràng, ngay từ Mẫu nhiệm đầu tiên là biển cố Truyền tin, chúng ta nghe thấy lời sứ thần Gabriel chào Trinh nữ Nadarét, nối liền với lời mời gọi vui hưởng niềm vui thiên sai: Mừng vui lên hỡi Bà đây ơn phúc. Tiếp đến là niềm vui hội ngộ giữa Đức Maria và Bà Êlisabê: Tiếng chào của Đức Maria và sự hiện diện của Đức Kitô trong cung lòng Ngài đã làm cho Gioan nhảy lên vui sướng (Lc 1, 14). Rồi niềm vui tràn ngập trong biển cố Bêlem, khi Hài nhi Giêsu là Đấng cứu độ trần gian ra đời, được tiếng hát của các thiên thần loan báo cho các mục đồng như một tin vui cả thể (Lc 2, 10).

Hai Mẫu nhiệm sau cùng: Dâng Chúa Giêsu trong Đền



thánh. Không chỉ biểu lộ niềm vui vì Chúa Giêsu được thánh hiến, nhưng còn ghi lại lời nói xuất thần của cụ già Ximêông tiên báo Chúa Giêsu sẽ trở nên một dấu hiệu chống bóng cho dân Israen và một lưỡi gươm đâm thấu tâm hồn Mẹ (Lc 2, 34-35). Như thế là niềm vui xen lẫn với bi kịch ẩn giấu trong Mẫu nhiệm thứ năm là tìm thấy Chúa Giêsu trong Đền thánh. Chúa Giêsu mạc khải về Mẫu nhiệm của Người là người Con hiến thân trọn vẹn cho công việc của Đức Chúa Cha, cho thấy tính

cách triệt để của Tin Mừng. Đây là điểm báo khó hiểu về Mầu nhiệm cứu độ.

Kitô giáo tiên vàn là Tin Mừng và toàn bộ nội dung của Tin Mừng là con người của Đức Giêsu Kitô Ngôi Lời mặc xác phàm, Đấng cứu độ duy nhất của thế giới. Đức Maria dẫn dắt chúng ta khám phá bí mật của niềm vui Kitô giáo.

### 1.2. Năm Sự Sáng

Gồm năm thời điểm quan trọng trong cuộc đời hoạt động công khai của Chúa Giêsu: 1/ Chịu phép Rửa tội tại sông Giođan. 2/ Tỏ mình ra tại tiệc cưới Cana. 3/ Công bố Nước Thiên Chúa và kêu mời sám hối. 4/ Chúa Giêsu biến hình trên núi Tabor. 5/ Chúa Giêsu lập Bí tích Thánh Thể như một biểu hiện Mầu nhiệm Vượt Qua.

Mỗi Mầu nhiệm trên là một mạc khải về Nước Thiên Chúa đang hiện diện trong chính bản thân của Chúa Giêsu: **Sự Sáng thứ nhất:** Khi Chúa Giêsu bước xuống sông Giođan, Đấng vô tội đã trở thành tội vì chúng ta (2 Cor 5, 21) thì cửa trời mở ra và có tiếng Chúa Cha tuyên nhận Người là con yêu dấu và trong khi đó, Thánh Thần ngự xuống trên Người và trao cho Người sứ mệnh phải thi hành. **Sự Sáng**

**thứ hai:** là dấu chỉ đầu tiên tại Cana, khi Chúa Giêsu biến nước thành rượu và mở rộng tâm hồn các môn đệ tin Người, nhờ sự can thiệp của Mẹ Maria. **Sự Sáng thứ ba:** Chúa Giêsu giảng dạy loan báo Nước Thiên Chúa đang đến và kêu gọi sám hối, tin tưởng vào Lòng Chúa Thương Xót, lãnh nhận Bí tích Hòa giải mà Người ủy thác cho Giáo hội (Ga 20, 22-23). **Sự Sáng thứ bốn:** Chúa Giêsu biến hình trên núi Tabor. Vinh quang Thiên Chúa chói ngời trên dung nhan Đức Kitô, khi Chúa Cha truyền lệnh cho các môn đệ phải nghe Lời Người để chuẩn bị cho họ đón nhận cuộc tử nạn và Phục sinh của Chúa Kitô. **Sự Sáng thứ năm:** Chúa Giêsu lập Bí tích Thánh Thể để ban Mình và Máu thánh cho con người và khẳng định Ngài yêu thương nhân loại đến cùng (Ga 13, 1).

### 1.3. Năm Sự Thương

Các Mầu nhiệm này là cao điểm mạc khải tình yêu Thiên Chúa và nguồn mạch ơn cứu độ loài người. Kinh Mân Côi chọn lựa một vài giai đoạn của cuộc khổ nạn để mời gọi các tín hữu suy niệm về cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu. Bắt đầu từ núi Cây dầu nơi Chúa Giêsu kinh nghiệm sự sầu não đối diện với thánh ý



Chúa Cha. Và cái giá của sự trung thành với thánh ý Chúa Cha biểu lộ qua việc chịu đánh đòn, đội mào gai, vác Thập giá và chết trên Thập giá. Đức Kitô là Vị Thiên Chúa vì yêu thương đã hạ mình cho đến chết trên Thập giá (Pl 2, 8).

#### **1.4. Năm Sự Mừng**

Kinh Mân Côi mời gọi người tín hữu vượt lên trên bóng tối của cuộc khổ nạn để chiêm ngắm vinh quang của Đức Kitô trong Mầu nhiệm sống lại và lên trời. Khi chiêm ngưỡng Đấng Phục sinh, người Kitô hữu tái khám phá lý do của niềm tin (1 Cor 15, 14) và sống lại niềm vui của những người được Chúa hiện ra và cả của Đức Maria nữa. Trong Mầu nhiệm lên trời, Đức Kitô đã được nâng lên ngự bên hữu Chúa Cha trong vinh quang. Chính Đức Maria sẽ được nâng lên trong cùng một vinh quang ấy, trong biến cố Đức Mẹ hồn xác về trời. Rồi chính Chúa Giêsu sẽ đội triều thiên cho Đức Mẹ, tôn phong Đức Mẹ là Nữ Vương các thiên

thần và các thánh. Ở trung tâm biến cố của Người Con và Người Mẹ, Kinh Mân Côi mời gọi chúng ta chiêm ngưỡng Mầu nhiệm thứ ba, Đức Chúa Thánh Thần hiện xuống ban sự sống mới trong Chúa Kitô cho Giáo hội và các tín hữu, giúp mọi người vững bước lên đường Truyền giáo.

#### **2. Các Kinh đọc**

**2.1. Kinh Lạy Cha** là lời cầu nguyện chính Chúa Giêsu dạy chúng ta.

**2.2. Kinh Kính Mừng**, lập đi lập lại lời chào của sứ thần Gabriel và Bà Êlisabê, đồng thời suy niệm các Mầu nhiệm cuộc đời của Chúa Giêsu.

**2.3. Kinh Sáng Danh** là lời các thiên thần tôn vinh Chúa Ba Ngôi.

**Kết luận:** Chân phước Gioan Phaolô 2 đã viết: Kinh Mân Côi là một lời Kinh được vô vàn các vị thánh ưa thích và được Giáo hội khuyến khích đọc, vì Kinh Mân Côi mang lại nhiều hoa trái thánh thiện.

**Không có cách cầu nguyện nào đẹp lòng Chúa Giêsu và Đức Mẹ cho bằng đọc kinh Mân Côi sốt sắng.**

**(Thánh Đa Minh)**







## CHÚA NHẬT XXVII THƯỜNG NIÊN, NĂM A

### "BẠN CÓ GÌ MÀ BẠN ĐÃ KHÔNG NHẬN LÃNH?"

Trong thư gửi tín hữu Côrintô, thánh Phaolô đã đặt một câu hỏi rất cơ bản khiến mọi người chúng ta phải suy nghĩ: *"Bạn có gì mà bạn đã không nhận lãnh?"* (1 Cr 4,7). Sự sống: do Chúa trực tiếp ban; Sức khoẻ: cũng thế; Trí khôn, một số khả năng: cũng thế; Tiền bạc, tài sản: do Chúa ban qua trung gian cha mẹ, thân nhân. ...

Tóm lại, tất cả đều do Chúa ban. Ta đúng là một vườn nho được Chúa chăm sóc chu đáo ân cần. Chúa chờ gì nơi ta?

- Chúa muốn ta nhận biết tất cả là bởi Ngài – Thế mà rất thường xuyên chúng ta coi những thứ đó là của riêng của chúng ta. Như thế, chúng ta cũng giống như những tá điền kia muốn chiếm đoạt vườn nho của chủ.

- Chúa cho chúng ta hưởng dùng tất cả những thứ đó, miễn là ta góp lại một phần nhỏ cho Chúa như là phần hoa lợi – Nhưng chúng ta chỉ biết sử dụng tất cả những thứ đó cho riêng mình. Không có phần nào cho tha nhân, không có phần nào cho Giáo Hội, không có phần nào cho xã hội.

### "XIN CHO CON BIẾT NHẬN MÀ CŨNG BIẾT CHO"



Phải, tất cả những gì ta đang có đều là do ta lãnh nhận từ tay Chúa, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp. Nhưng không chỉ nhận, ta còn phải biết cho, bởi vì, trên căn bản, ta nhận không phải chỉ cho riêng mình mà còn cho người khác nữa.

Thảm cảnh ngày nay là có nhiều người túng thiếu bên cạnh những người dư thừa, nhiều người kém cỏi bên cạnh những người giỏi giang.

Phải chi những người thừa thãi và những người giỏi giang đó ý thức rằng những gì họ nhận lãnh cũng là nhận lãnh cho những người khác, và từ đó họ biết chia sẻ cho những người khác, thì thảm cảnh kia đâu còn.

Nhận lãnh cho nhiều người mà chỉ sử dụng cho riêng mình, đó là gian lận, là trộm cắp, là biển thủ, là tội!

### **CẢM THỤ CỦA NGƯỜI BỊ VÔ ƠN**

Bài đọc I hôm nay có một câu than rất chua xót của Chúa: "Nào còn việc gì phải làm cho vườn nho của Ta mà Ta đã không làm!"

Câu chuyện có thực sau đây giúp ta phần nào hiểu được cảm thụ của Chúa: Hai vợ chồng kia có 4 đứa con và hết mực yêu thương chăm sóc chúng. Dù không giàu có, nhưng vì muốn con cái mình có được tất cả những gì tốt nhất, họ đã làm tất cả những gì họ làm được: ngoài giờ làm việc chính thức ở sở làm, họ còn đi làm thêm vào ngày Chúa nhật và các buổi tối; vay tiền để mua một ngôi nhà rộng rãi để mỗi đứa có một phòng riêng tiện cho việc học; không ngại gởi con vào những trường tốt nhất mặc dù học phí rất cao; không bao giờ dám bỏ tiền đi du lịch, thậm chí không dám đi ăn cơm tiệm và đến các rạp hát để giải trí...

Thế rồi các đứa con dần dần lớn lên, đỗ đạt, lập gia đình, có việc làm tốt. Nhưng cũng dần dần từng đứa từng đứa ra riêng. Đứa nào cũng chỉ lo cho cuộc sống riêng của gia đình chúng, không hề nhớ đến mẹ cha. Bây giờ hai vợ chồng già sống hiu quạnh trong căn nhà cũ. Họ đã than thở với một người đến thăm:

- Chẳng có việc gì có thể làm cho chúng nó mà chúng tôi đã không làm. Thế mà bây giờ chẳng có việc gì chúng nó phải làm cho chúng tôi mà chúng nó chịu làm!

# CHÚA NHẬT XXVIII THƯỜNG NIÊN, NĂM A

## ĐIỀU TRƯỚC MẮT CHE KHUẤT ĐIỀU Ở XA

Hạnh phúc Nước Trời, hay - nói cho dễ hiểu - hạnh phúc thiên đàng là thứ hạnh phúc trọn vẹn nhất, vững bền nhất, hơn tất cả mọi thứ hạnh phúc ở trần gian. Ai cũng biết thế. Tuy nhiên, loài người chúng ta có một cái tật, là bị những cái trước mắt che khuất nên không nhìn thấy cái ở xa, giống như tật cận thị.

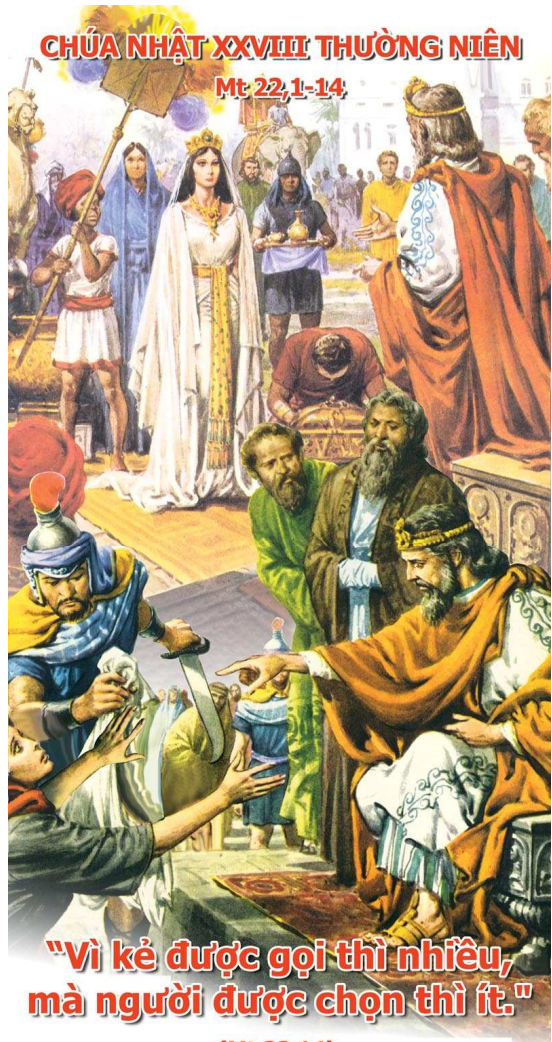
Cái trước mắt mà chúng ta thấy hằng ngày là hạnh phúc mà trần gian mang lại qua việc làm ăn, buôn bán. Nói cách khác, trước mắt phải lo làm ăn để có một cuộc sống bảo đảm về vật chất; thiên đàng thì còn xa, sau này từ từ lo. Suy nghĩ như thế có phần đúng, vì ta phải sống thực tế với hiện tại. Nhưng cũng có phần sai khi chỉ biết hiện tại mà không hề nghĩ tới tương lai.

Điều sai lớn nhất mà bài Tin Mừng này vạch ra là chẳng những ưu tiên lo cho hiện tại, mà còn "không đếm xỉa gì" đến bữa tiệc Nước Trời, thậm chí còn nhục mạ và hành hạ những sứ giả mà Thiên Chúa sai đến mời ta dự tiệc của Ngài.

Bài Tin Mừng hôm nay gợi cho chúng ta một số điều để suy nghĩ:

- Chúa không hề trách vì chúng ta lo cho cuộc sống vật chất. Nhưng lo đến nỗi quên hẳn cuộc sống mai sau thì sẽ đáng trách. "Tiên vàn chúng con hãy tìm Nước Thiên Chúa và sự công chính của Ngài, mọi sự khác Ngài sẽ lo cho chúng con".

- Vì chúng ta dễ quên hạnh phúc mai sau, nên nhiều lần và nhiều cách Thiên Chúa sai người này người nọ đến nhắc nhở chúng ta.



Năm A

(Mt 22,14)





Chúng ta có khó chịu với những người ấy, xua đuổi họ, nhục mạ họ và ngược đãi họ không?

## **TẠI SAO HỌ ĐÃ CHỐI TỪ?**

Trong đoạn Tin Mừng này, thánh Mát-thêu ghi lại hai lý do: "người thì đi thăm trại, người thì đi buôn bán". Thánh Luca thì ghi rõ hơn, tới 3 lý do: "Người thứ nhất nói: tôi mới mua một thửa đất, cần phải đi thăm; người khác nói: Tôi mới tậu 5 cặp bò, tôi đi thử đây; người khác nói: Tôi mới cưới vợ, nên không thể đến được" (Lc 14, 18-19).

3 lý do trong Luca có thể gom thành 2 loại là làm ăn (thăm đất và thử bò) và thụ hưởng (cưới vợ). Thực ra hai điều ấy không cấp bách đến nỗi phải lập tức làm ngay để đành từ chối lời mời ưu ái của nhà vua. Tuy nhiên, đó là hai nguyên do khiến nhiều người chối từ lời mời của Thiên Chúa. Ta có thể rút ra hai khuyến cáo:

- Quá mê làm ăn có thể kéo ta xa Chúa.
- Quá lo thụ hưởng cũng có thể kéo ta xa Chúa.

## **Y PHỤC TIỆC CƯỚI**

Phần cuối dụ ngôn này làm người đọc thắc mắc và khó chịu: những người đang ở ngoài đường đột nhiên được mời vào dự tiệc cưới thì làm sao có sẵn áo lễ mà mặc. Thế mà ông vua lại bắt một người không có áo lễ tống giam vào ngục.

Nên nhớ đây là một dụ ngôn, nghĩa là các chi tiết ám chỉ đến một ý nghĩa nào đó. Nếu bữa tiệc cưới là hình ảnh của Nước Trời, thì chiếc áo cưới tượng trưng cho nếp sống phù hợp với Nước Trời. Tự nhiên được mời vào Nước Trời đã là một hồng phúc, cho nên để đáp lại thì phải có một nếp sống phù hợp với Nước Trời.

Chiếc áo tượng trưng cho cách sống. Chúng ta hãy suy nghĩ về chiếc áo / cách sống hiện tại của chúng ta: Nó có tốt hơn, đẹp hơn chiếc áo / cách sống của những người không được ở trong phòng tiệc không?

Chiếc áo tốt đẹp nhất của người dự tiệc Thiên Chúa chính là sống như Đức Kitô, như lời Thánh Phaolô nói: "Anh em hãy mặc lấy con người mới" (Ep 4, 24), "Hãy mặc lấy Đức Kitô" (Gl 3, 27).



## CHÚA NHẬT XXIX THƯỜNG NIÊN, NĂM A

"Có được phép nộp thuế cho Xêda không?". Đây là một cái bẫy thâm độc, vì nếu Đức Giêsu trả lời "Có" thì nhóm Pharisiêu sẽ kết án Ngài là phản quốc; còn nếu Ngài nói "không" thì nhóm Hêrôđê sẽ tố cáo Ngài là phản động. Với câu trả lời "Của Xêda trả cho Xêda, của Thiên Chúa trả cho Thiên Chúa", Đức Giêsu chẳng những không mắc bẫy họ, mà còn dạy lại họ một bài học: đừng chỉ mãi mê lo chuyện chính trị, mà hãy lo chu toàn mọi bổn phận khác còn quan trọng hơn nhiều, đó là bổn phận đối với Thiên Chúa.

### BỔN PHẬN CÔNG DÂN

"Có được phép nộp thuế cho Xêda không?" Có nhiều từ trong câu hỏi này cần được giải thích thêm cho rõ:

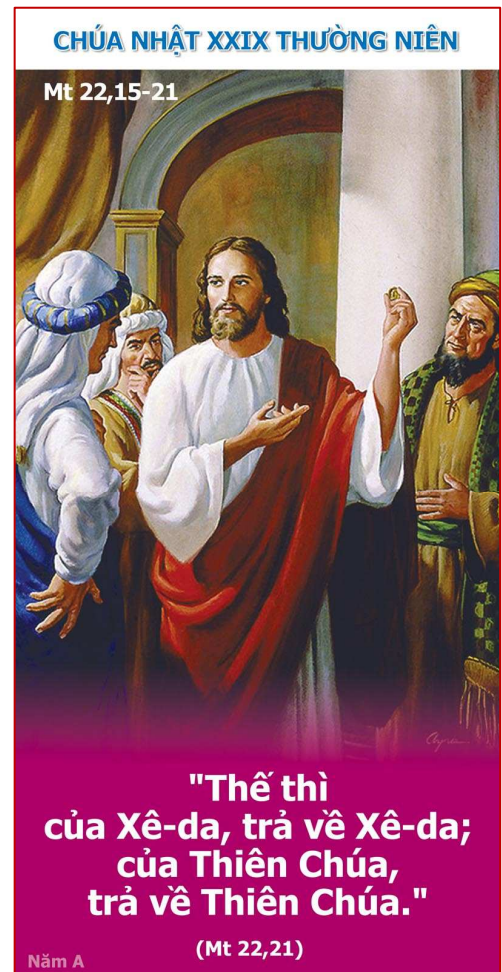
- Thuế: không phải chỉ có ý nói tới việc đóng thuế, mà còn bao gồm tất cả những gì thuộc bổn phận công dân như: yêu nước, góp phần xây dựng đất nước, tuân thủ luật pháp...

- Xêda: đối với hoàn cảnh lịch sử riêng thời Đức Giêsu thì Xêda chỉ chính quyền đang đô hộ đất nước Do Thái. Còn đối với hoàn cảnh chung của mọi thời thì chữ Xêda này nên được hiểu theo nghĩa rộng, chỉ chính quyền cách chung.

- Có được phép không: Động từ "được phép" ở thể thụ động, gián tiếp muốn hỏi Thiên Chúa có cho phép không.

Như thế ý nghĩa của câu hỏi này là: Theo ý Thiên Chúa thì người tín hữu có bổn phận gì đối với đất nước và chính quyền không?

Câu trả lời của Đức Giêsu "Của Xêda hãy trả cho Xêda" là nền tảng giáo lý về bổn phận công dân: người tín hữu của Chúa cũng là công dân của một đất nước, cho nên phải chu toàn mọi bổn phận công dân một cách đầy đủ và gương mẫu.



Không phải vì là thần dân của Vua Giêsu và là công dân của Nước Trời mà người tín hữu không còn bốn phận gì đối với đất nước và chính quyền trần gian. Chính Đức Giêsu đã làm gương chu toàn bốn phận công dân: cha mẹ Ngài đã vâng lệnh hoàng đế về quê quán khai tên (Lc 2, 3-5); Đức Giêsu bảo Phêrô đóng thuế cho ông và cho Ngài (Mt 17, 24-27).

## **LỢI RIÊNG VÀ ÍCH CHUNG**

Những thể hiện: trốn thuế, gian lận để giảm thuế, ăn cắp của chung, không quan tâm giữ gìn tài sản chung của xã hội, ngại đóng góp để bảo trì hoặc tu sửa nhà thờ, không nhiệt tình góp "tiền rở" trong các thánh lễ...

Thiếu sót ấy có lẽ phát xuất từ một cách suy nghĩ rằng mình không có bốn phận gì đối với việc chung và ích chung. Từ suy nghĩ ấy, mỗi lần bỏ ra chút ít gì cho ích chung thì cho rằng đó là một việc thi ơn, một việc từ thiện.

Suy nghĩ ấy hoàn toàn sai. Góp phần cho ích chung không phải là việc tùy ý mà là bốn phận, không phải là bố thí mà là công bằng, bởi vì mình được thụ hưởng ích chung cho nên theo công bằng mình phải đóng góp vào đó.

Những công dân và tín hữu có trình độ suy nghĩ trưởng thành ở một số nước khác đều rất ý thức bốn phận này: đối với đất nước, họ quan tâm đóng thuế đầy đủ; đối với Giáo Hội, mỗi lần dự lễ họ đều góp "tiền rở", thậm chí có người ít đi lễ mà cũng gởi tiền góp vào quỹ xứ đạo...

## **"CỦA THIÊN CHÚA TRẢ CHO THIÊN CHÚA"**

Vế thứ hai trong câu Đức Giêsu trả lời là một lời nhắc nhở cho những kẻ muốn gài bẫy Ngài. Họ đều là tín đồ Do Thái giáo nhưng họ mãi mê lo chuyện chính trị, kẻ thì phò theo chính quyền Rôma, người thì chống lại. Họ lại còn muốn lôi Đức Giêsu vào vòng tranh chấp chính trị của họ nữa. Đang khi đó thì họ rất thờ ơ với bốn phận đối với Thiên Chúa. Bởi thế Đức Giêsu nhắc: việc chính trị thì cứ lo, nhưng đừng quên bốn phận đối với Thiên Chúa.

Ta thường nghe nói "tốt đời đẹp đạo". Xét cho cùng, một người tín hữu có "đẹp đạo" trước thì mới dễ "tốt đời" sau, bởi vì chính "đạo" vừa dạy vừa giúp ta cách sống tốt ở "đời".

# CHÚA NHẬT XXX THƯỜNG NIÊN, NĂM A



**"... Điều răn thứ hai, cũng giống điều răn trước, là: Người phải yêu người thân cận như chính mình."**

Năm A

(Mt 22,39)

**NHỮNG CHỮ ĐI SAU CHỮ "YÊU":** Xem kỹ bản văn Tin Mừng, theo sau động từ yêu mến Chúa là những chữ "hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn"; đi sau động từ yêu thương kẻ khác là những chữ "như chính mình người". "Hết" là tất cả. Ngoài ra, trong ngôn ngữ Do Thái, người ta thường dùng một từ chỉ một phần để nói đến toàn thể: "lòng" cũng có nghĩa là cả con người, "linh hồn" và "trí khôn" cũng thế. Do đó câu nói trên có nghĩa là: "Hãy yêu mến Chúa với tất cả con người của mình, tất cả con người của mình, tất cả con người của mình". Một kiểu nói mạnh lặp lại tới ba lần. Cũng có thể hiểu là: "Hãy yêu mến Chúa với tất cả mọi chiều kích, mọi lãnh vực, mọi khả năng của mình".

"Như chính mình" nghĩa là không còn phân biệt chủ thể và đối tượng gì nữa. Hay nói cách khác cho dễ hiểu, không phân biệt tôi

và anh, tôi và chị hoặc tôi và nó gì nữa. Chỉ còn là một thôi.

Tóm lại, những chữ đi sau động từ "yêu" nhằm diễn tả một tình yêu không biên giới, cả biên giới với Chúa lẫn biên giới với người khác. Tất cả đều yêu nhau. Cuộc sống chỉ là yêu.

**BẮT ĐẦU YÊU MÌNH TRƯỚC:** Trong bài Tin Mừng này, Đức Giêsu bảo "Người hãy yêu kẻ khác như chính mình người". Có thể hiểu là: hãy biết yêu mình trước rồi mới có thể yêu kẻ khác.

Một cụ già đang ngồi trước cổng thành. Một người khách lạ đến hỏi: - Dân trong thành này là người thế nào?

- Thế anh thấy dân của thành trước đây anh vừa ghé như thế nào?

- Họ rất tử tế và sẵn sàng giúp đỡ khi mình nhờ tới.

- Thế thì anh cũng sẽ gặp những người như vậy trong thành này.

Một lúc sau, một người khách khác tới và cũng hỏi:

- Dân trong thành này là người thế nào?

- Thế anh thấy dân của thành trước đây anh vừa ghé như thế nào?

- Họ rất khó ưa, ích kỷ và chẳng chịu giúp mình gì cả khi mình nhờ tới.

- Thế thì anh cũng sẽ gặp những người như vậy trong thành này.

Ý nghĩa câu chuyện này là tôi thường đánh giá người khác không theo lòng họ mà theo lòng mình. Nếu ta thấy người ta khó chịu, đó là dấu trong lòng ta đang khó chịu. Người nào bình an trong lòng thì lan tỏa bình an ấy ra ngoài và cảm thấy mọi người đều hiền hòa. Bởi thế, ta phải học yêu bản thân mình trước rồi mới có thể yêu người khác. Nhưng thế nào là yêu mình? Là hãy ban cho lòng mình những tình cảm cao thượng, bình an, độ lượng.

Tuy nhiên cũng cần lưu ý: Yêu mình một cách sai lạc thì không thể yêu người khác. Yêu mình sai lạc là thế nào? Là ích kỷ chỉ nghĩ tới mình, chỉ lo cho mình và dành hết mọi sự tốt cho mình.

### **CHUYỆN MINH HỌA: TIN MỪNG TRỌN VẸN**

Vào thời có nhiều người thích ẩn tu trong sa mạc, có một Tu Sĩ nổi tiếng đạo đức tên là Môsê. Sắp đến lễ Phục sinh, tất cả các tu sĩ đều nhất trí sẽ không ăn gì cả suốt Tuần Thánh, mỗi người ở luôn trong phòng mình và chuyên chăm cầu nguyện.

Đến giữa tuần, có hai khách lữ hành ghé thăm Thầy Môsê. Thấy họ đói quá, Thầy nấu cho họ một nồi súp. Và để họ không ngại, Thầy cũng ăn một ít trước mặt họ. Đang lúc đó, các thầy khác thấy khói và mùi thức ăn từ phòng Thầy Môsê bay ra thì bực tức tới bắt lỗi:

- Thầy đã phạm luật!. Thầy Môsê khiêm tốn trả lời:

- Đúng là tôi đã phạm luật của loài người. Nhưng đó là vì tôi giữ luật Chúa dạy phải yêu thương người khác.

Nghe thế, những thầy kia xấu hổ bỏ đi.

Trong bài Tin Mừng hôm nay, Đức Giêsu được yêu cầu nêu ra hai điều luật quan trọng nhất. Ngài đã nêu ra luật mến Chúa và luật yêu người. Ngài đã nối kết cả hai lại với nhau và xem chúng đều trọng như nhau. Thế nhưng loài người chúng ta thường tách hai điều đó khỏi nhau. Tách rời hai khoản luật lớn của Chúa là một thảm kịch và rõ ràng đi ngược ý Chúa. Thế nhưng việc này lại thường xảy ra. Những kẻ lo mến Chúa thì thường không yêu người, và những kẻ lo yêu người lại không mến Chúa. Thế là Tin Mừng bị xé ra làm hai. (Flor McCarthy).



## HỌC HỎI LINH ĐẠO

### Bài 30

# Tìm Hiểu Thông Điệp Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

### **Dẫn vào**

Chưa kể đến việc có khá nhiều bài *Thánh vịnh* ca ngợi lòng Chúa thương xót, thì Thánh kinh nói chung đã có rất nhiều chỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nói đến lòng Chúa xót thương.<sup>1</sup> Chẳng hạn:

Song các người hãy mến yêu địch thù, và hãy thi ân, hãy cho vay mượn, cho dù không trông báo đền. Phần thưởng các người sẽ lớn lao. Và các người sẽ là những người con của Đấng Tối Cao, vì Người nhân lành với những kẻ vô ơn, độc ác. Các người hãy biết **thương xót**, như Cha các người là **Đấng xót thương**.<sup>2</sup>

Tuy nhiên, bài viết lần này xin đặt dấu nhấn trên lời kinh Magnificat của Đức Maria khi nhắc đến lòng Chúa xót thương... “từ đời nọ đến đời kia”:

Hồn tôi tôn dương Chúa và thần khí tôi nhảy mừng Thiên Chúa, Cứu Chúa của tôi, vì người đã đoái nhìn thân phận mọn hèn tở nữ của Người. Nay từ đây mọi người sẽ khen tôi có phúc, vì Đấng quyền năng đã làm cho tôi những điều cao cả, Danh Người là Thánh; và **lòng thương xót** của Người suốt đời nọ đến đời kia trên những kẻ kính sợ Người. Người đã ra oai sức mạnh cánh tay người, làm cho tan tác kẻ kiêu căng lòng trí; hạ kẻ quyền năng khỏi ngôi báu và suy tôn những người khiêm nhượng. Đói khó Người cho no phỉ sự lành, giàu sang Người xua đuổi về không. Người đã đáp cứu Israel tôi tá Người, bởi nhớ lại tình nhân nghĩa, như Người đã phán với tổ tiên chúng ta, hứa cho Abraham và dòng dõi cho đến muôn đời.<sup>3</sup>

### **Bốn lần sử dụng từ *mercy***

#### **1. APV VI 10,1**

- *We have every right to believe that our generation too was included in the words of the Mother of God when she glorified that **mercy** shared in "from generation to generation" by those who allow themselves to be guided by the fear of God. (VI 10,1)*
- *Nous avons tout droit de croire que notre génération, elle aussi, a été comprise dans les paroles de la Mère de Dieu, lorsqu'elle glorifiait cette **miséricorde** dont participent "de génération en génération" tous ceux qui se laissent conduire par la crainte de Dieu. (VI 10,1)*
- Chúng ta có toàn quyền để tin rằng thế hệ chúng ta cũng được bao gồm trong những lời của Mẹ Thiên Chúa khi Mẹ tôn vinh **lòng Chúa thương xót** mà tất cả những ai kính sợ Chúa đều được dự phần "từ đời nọ đến đời kia". (VI 10,1)

## 2. APV VII 1

- *In connection with this picture of our generation, a picture which cannot fail to cause profound anxiety, there come to mind once more those words which, by reason of the Incarnation of the Son of God, resounded in Mary's Magnificat, and which sing of "**mercy** from generation to generation." (VII 1)*
- *En relation avec cette image de notre génération, qui ne peut que susciter une profonde inquiétude, nous reviennent à l'esprit les paroles qui résonnèrent dans le Magnificat de Marie pour célébrer l'incarnation du Fils de Dieu et qui chantent la "**miséricorde... de génération en génération**". (VII 1)*
- Trong tương quan với hình ảnh này của thế hệ chúng ta, là hình ảnh khơi dậy lòng ao ước sâu xa, mà những lời kinh Magnificat của Đức Maria một lần nữa lại vang lên trong tâm trí chúng ta, để ca tụng việc Nhập thể của Con Thiên Chúa và hát mừng "**lòng Chúa xót thương... từ đời nọ đến đời kia**". (VII 1)

## 3. APV VII 2

- *The Church of our time, constantly pondering the eloquence of these inspired words, and applying them to the sufferings of the great human family, must become more particularly and profoundly conscious of the need to bear witness in her whole*

*mission to God's **mercy**, following in the footsteps of the tradition of the Old and the New Covenant, and above all of Jesus Christ Himself and His Apostles. (VII 2)*

- *Il faut que l'Église de notre temps, gardant toujours dans son cœur l'éloquence de ces paroles inspirées et les appliquant aux expériences et aux souffrances de la grande famille humaine, prenne une conscience plus profonde et plus motivée de la nécessité de rendre témoignage à la **miséricorde** de Dieu dans toute sa mission, conformément à la tradition de l'ancienne et de la nouvelle Alliance, et surtout à la suite de Jésus-Christ lui-même et de ses Apôtres. (VII 2)*
- Luôn suy niệm trong lòng sự hùng hồn của những lời thần hứng ấy và đem áp dụng vào trường hợp những khổ đau của đại gia đình nhân loại, Giáo hội của thời đại chúng ta phải đặc biệt và sâu sắc ý thức hơn về sự cần thiết làm chứng cho **lòng thương xót** của Thiên Chúa trong toàn thể sứ vụ của mình, theo truyền thống của cả Giao ước Cựu lẫn Mới, và trên hết là theo chân chính Đức Giêsu Kitô và các tông đồ của Người. (VII 2)

#### 4. APV VII 3

- *The Church must bear witness to the **mercy** of God revealed in Christ, in the whole of His mission as Messiah, professing it in the first place as a salvific truth of faith and as necessary for a life in harmony with faith, and then seeking to introduce it and to make it incarnate in the lives both of her faithful and as far as possible in the lives of all people of good will. (VII 3)*
- *L'Église doit rendre témoignage à la **miséricorde** de Dieu révélée dans le Christ en toute sa mission de Messie, en la professant tout d'abord comme vérité salvifique de foi nécessaire à une vie en harmonie avec la foi, puis en cherchant à l'introduire et à l'incarner dans la vie de ses fidèles, et autant que possible dans celle de tous les hommes de bonne volonté. (VII 3)*
- Giáo hội phải làm chứng cho **lòng thương xót** của Thiên Chúa được mạc khải nơi Đức Kitô trong toàn bộ sứ vụ của Người là Đấng Mêxia, trước tiên bằng cách tuyên xưng **lòng thương xót** ấy như chân lý cứu độ của đức tin, cần thiết cho một đời sống hòa hợp với

đức tin, rồi tìm cách giới thiệu **lòng thương xót** ấy được nhập thể vào đời sống các tín hữu trong Giáo hội, cũng như, trong mức độ có thể, được nhập thể vào đời sống của những ai thiện chí. (VII 3)

## **Để kết**

Thật vậy, chúng ta (1) "... có toàn quyền để tin rằng thể hệ chúng ta cũng được bao gồm trong những lời của Mẹ Thiên Chúa khi Mẹ tôn vinh **lòng Chúa thương xót** mà tất cả những ai kính sợ Chúa đều được dự phần 'từ đời nọ đến đời kia' (VI 10,1)"; và trong tương quan (2) "... với hình ảnh này của thể hệ chúng ta, là hình ảnh khơi dậy lòng ao ước sâu xa, mà những lời kinh Magnificat của Đức Maria một lần nữa lại vang lên trong tâm trí chúng ta, để ca tụng việc Nhập thể của Con Thiên Chúa và hát mừng '**lòng Chúa xót thương**... từ đời nọ đến đời kia' (VII 1)"; đồng thời chúng ta cũng hãy luôn (3) "... suy niệm trong lòng sự hùng hồn của những lời thần hứng ấy và đem áp dụng vào trường hợp những khổ đau của đại gia đình nhân loại..." để "... Giáo hội của thời đại chúng ta phải đặc biệt và sâu sắc ý thức hơn về sự cần thiết làm chứng cho **lòng thương xót** của Thiên Chúa trong toàn thể sứ vụ của mình, theo truyền thống của cả Giao ước Cũ lẫn Mới, và trên hết là theo chân chính Đức Giêsu Kitô và các Tông đồ của Người (VII 2)".

Nghĩa là, Giáo hội cần phải (4) "... làm chứng cho **lòng thương xót** của Thiên Chúa được mạc khải nơi Đức Kitô trong toàn bộ sứ vụ của Người là Đấng Mêxia, trước tiên bằng cách tuyên xưng **lòng thương xót** ấy như chân lý cứu độ của đức tin, cần thiết cho một đời sống hòa hợp với đức tin, rồi tìm cách giới thiệu **lòng thương xót** ấy được nhập thể vào đời sống các tín hữu trong Giáo hội, cũng như trong mức độ có thể được nhập thể vào đời sống của những ai thiện chí (VII 3)".

---

<sup>1</sup> Trong Thánh kinh, có đến hơn 400 chỗ nói trực tiếp về Lòng Chúa thương xót, và rất nhiều chỗ khác đề cập đến thực tại này cách gián tiếp.

<sup>2</sup> Lc 6,35-36.

<sup>3</sup> Lc 1,46-55.



# Tân Phúc Âm hóa đời sống cộng đoàn

**Lm. Giuse Đỗ Văn Thụy**

HỘI THỪA SAI VIỆT NAM

Kỳ 2

## 3. HƯỚNG ĐẾN MỘT KIỂU MẪU KITÔ HỮU MỚI

Vậy mẫu chốt của vấn đề là có biết bao nhiêu Kitô hữu, hữu danh vô thực, làm thế nào để biến họ thành Kitô hữu đích thực? Làm sao để Phúc Âm Hóa một thế giới vốn đã chịu ảnh hưởng Kitô giáo từ lâu? Cần phải làm sao để Kitô giáo mà người ta đã tự do lựa chọn được phát triển, trong đó người Kitô hữu phải:

- Trở về với Đức Kitô với tất cả quyết định sáng suốt của mình.
- Chính mình thừa nhận những bí tích đã đưa mình vào Kitô giáo là Phép Rửa, Thêm Sức. Thánh Thể.
- Biết cởi mở trong đức tin để đón nhận Thánh Thần và các ơn huệ của Ngài, hầu đáp ứng với định mệnh siêu nhiên mà Thiên Chúa dành cho mình.

Đó là vấn đề trọng tâm của mọi công tác mục vụ và là điểm tương phản rõ rệt giữa Kitô hữu hữu danh vô thực và Kitô hữu đích thực. Chúng ta phải xem xét vấn đề này. Người ta không trách các Kitô hữu vì họ là Kitô hữu, mà vì họ không sống đúng như người Kitô hữu.

Một Giáo Hội chỉ lo thực thi chuyên cần các bí tích thì chưa đủ, mà trước tiên phải biết tuyên xưng đạo của mình. Chúng ta phải công bố Đức Giêsu Kitô trong thế giới hôm nay, làm chứng cho niềm tin của chúng ta vào Ngài.

Đức Giêsu từng nói: “Phàm ai tuyên bố nhận Thầy trước mặt thiên hạ, thì Thầy cũng sẽ tuyên bố nhận người ấy trước mặt Cha Thầy, Đấng ngự trên trời” (Mt 10, 32). Chúng ta cần những Kitô hữu tin vào Đức Giêsu, Con duy nhất của Chúa Cha, và công bố đức tin của họ vào sự sống lại và vào tác động của Chúa Thánh Thần, đồng thời thực thi niềm tin này vào trong mọi chiều kích của cuộc sống họ.



Tóm lại, người ta đòi hỏi một Giáo Hội gồm những người tự nguyện, những người thể hiện mạnh mẽ sự tự do của con cái Thiên Chúa. Các bốn phận Kitô hữu không phải giống như những lệnh truyền độc đoán áp đặt từ bên ngoài, nếu không thi hành, thì mắc tội trọng, mà giống như những đòi buộc từ thâm tâm, những mệnh lệnh phát sinh từ bản chất đức tin.

Giáo Hội ấy, Giáo Hội của ngày mai, sẽ càng ngày càng trở thành một Giáo Hội gồm các Kitô hữu sống tâm tư lưu đày giữa xã hội chung quanh, như hình ảnh cha Karl Rhaner tiên đoán. Giáo Hội ấy đang ngày càng thành hình rõ rệt hơn. (Hong Y LJ Suenens, sđd trg. 150-151).

#### **4. NHỮNG CÂU HỎI VÀ NHỮNG LỜI CHẤT VẤN CHO MỘT KITÔ HỮU ĐÍCH THỰC HÔM NAY**

Điều ấy đòi buộc chúng ta phải xem xét rạch ròi lương tâm của mình. Nếu tôi tự xét mình, tôi phải đặt ra cho tôi câu hỏi.

- Tôi có thực sự hoán cải, nghĩa là tôi có chấp nhận cuộc sống với tâm hồn trở về với Thiên Chúa, tức Metanoia không? Hoán cải không chỉ là diệt trừ tội lỗi, dĩ nhiên ưu tiên là thế, nhưng ngày ngày còn phải từ bỏ lối suy nghĩ, quan điểm, thái độ rụt rè và những tiêu chuẩn thường tình của mình.
- Tôi có thực sự chấp nhận Đức Kitô "Là Đường, là Sự Thật và là Sự Sống" của tôi không? Tôi có thể nói, lời nói lạ lùng của Phaolô: "Không còn phải là tôi sống, mà Đức Kitô sống trong tôi"?
- Tôi có dám quả quyết rằng, tôi thực sự tin như thế cho dầu phải chấp nhận hệ quả của niềm tin ấy không?
- Tôi có thực sự chấp nhận để Đức Kitô "Kitô hóa" để Thánh Thần "Thần hóa" tôi một cách trọn vẹn không? Tôi có tin Thánh Thần và các đoàn sủng của Ngài hiện nay cũng có thực như thế kỷ đầu tiên không?
- Khi tôi thụ phong, Đức Giám Mục chủ phong đã ủy thác cho tôi sứ mạng làm mục tử "trong sức mạnh của các điếm thiêng dầu lạ", tôi có tin rằng Đức Giêsu đòi hỏi tôi phải phó thác cho Thánh Thần Ngài tới mức đó không?

Người Kitô hữu của ngày mai chỉ có thể đương đầu với tương lai nếu được truyền lại một thứ Kitô giáo hùng mạnh, đầy sức sống, dựa trên quyền năng của Thánh Thần, được bóng Ngài che phủ và có khả năng thực hiện “những điềm thiêng dấu lạ”. Những điều ấy chứng tỏ chúng ta luôn luôn sống trong niềm phấn khởi của biến cố Hiện Xuống.

Chúng ta phải đọc lại Tin Mừng về cảnh tượng ở Nagiarét: Đức Giêsu áp dụng cho chính Ngài lời Isaia về việc Thánh Thần ngự xuống trên Ngài trước khi Ngài đem Tin Mừng đến với muôn dân (Lc 4, 18). Phải nghe lại mệnh lệnh Đức Giêsu truyền cho các Tông Đồ trước khi sai họ đi chinh phục thế gian: “Vậy anh em hãy ở lại trong thành cho đến khi nhận được quyền năng từ trời cao ban xuống” (Lc 24,49).

Phải chậm rãi đọc từng trang quyển giáo lý đầu tiên bằng hình ảnh này, đó là sách Tông Đồ Công Vụ. Chúng ta thấy trong sách ấy hình ảnh Phêrô đang nói với đám đông. Ông trầm tĩnh quả quyết lời tuyên sấm của ngôn sứ Giôn, đã được ứng nghiệm trước mắt họ khi ông loan báo: “Thiên Chúa phán: Ta sẽ đổ Thánh Thần Ta trên hết thảy người phàm, con trai con gái các ngươi sẽ trở thành ngôn sứ. Ta cũng sẽ đổ Thánh Thần Ta cả trên tôi nam tớ nữ của Ta. Ta sẽ cho xuất hiện những điềm thiêng trên trời cao” (Cv 2, 17- 18). Phêrô nhắc lại cho họ về Đức Giêsu Nagiazét là người đã được Thiên Chúa phái đến với anh em, và để chứng thực sứ mạng của Người, Thiên Chúa đã cho Người làm những phép mầu, điềm thiêng, dấu lạ giữa anh em. Chính anh em đã biết điều đó.

Dưới ánh sáng các đoạn văn được linh ứng trên, chúng ta phải làm sáng tỏ khái niệm Kitô hữu “chuẩn mực”. Phải dẹp đi những sợ hãi trước những gì thuộc về Thánh Thần mà chúng ta có khuynh hướng cho là “quá đáng”. Phải thay đổi cách dùng từ ngữ của chúng ta, đừng gọi sợ hãi là thận trọng, cũng đừng cho thái độ ngập ngừng trước những gì vượt quá sức chúng ta là khôn ngoan. Có làm được như thế, chúng ta mới có thể xác định rõ chân tính của mình, có thể tuyên dương chân tính Kitô hữu “bằng hành động và trong sự thật” và truyền giao chân tính đó lại nguyên vẹn cho các Kitô hữu ngày mai, nối tiếp chúng ta.

*(Còn tiếp)*



## Những Lời Khôn Ngoan

TRÍCH TRONG NHẬT KÝ “LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA NƠI LINH HỒN TÔI”  
của Thánh Nữ Maria Faustina Kowalska

(Tiếp theo và hết)

**297** Các linh hồn tội lỗi nhất cũng sẽ đạt đến mức thánh thiện cao vời nếu như họ tin thác vào Lòng Thương Xót của Ta... Niềm vui sướng của Ta là hoạt động trong một linh hồn, đổ đầy cho họ tình thương và Ta làm cho họ nên thánh. Vương quốc của Ta trên thế gian này là sự sống của Ta trong linh hồn. (NK 1784)

**298** Lúc ấy một cơn bão lớn đang thổi đến, tôi liền đọc chuỗi kinh. Tôi bỗng nghe thấy tiếng nói của một thiên thần: *Con không thể đến sát cơn bão, bởi vì ánh sáng xuất phát từ miệng chị ấy xua đuổi con và cơn bão.* Đó là lời một thiên thần than phiền với Thiên Chúa. Tôi nhận ra sự tàn phá kinh khủng vị thiên thần sắp sửa giáng xuống qua cơn bão ấy, nhưng tôi cũng biết chuỗi kinh này đẹp lòng Thiên Chúa và có một sức mạnh rất lớn lao. (NK 1791)

**299** Con hãy giúp Ta cứu vớt các linh hồn. Con hãy đến với một tội nhân đang hấp hối và tiếp tục đọc chuỗi kinh, nhờ đó con sẽ xin được cho người ấy lòng tin thác vào Lòng Chúa Thương Xót, vì người ấy đã **tuyệt vọng**... Khi tôi bắt đầu cầu nguyện, bọn quỷ thần tăm tối đều tháo chạy, vừa rít lên giận dữ đe dọa tôi. Người hấp hối được hoan hưởng an bình và đã nghỉ yên trong Chúa, lòng đầy tin cậy. (NK 1797-1798)

**300** Ta muốn cho con biết rằng: Cuộc sống muôn đời phải bắt đầu ngay từ dưới trần thế qua việc hiệp lễ. Mỗi lần hiệp lễ đều tăng thêm cho con nhiều khả năng để kết thân với Thiên Chúa trong cõi đời đời. (NK 1811)

**301** Hỡi con nhỏ của Ta! Con hãy biết cách làm chủ bản thân giữa những khó khăn gian khổ nhất và đừng để điều gì làm con xa Ta, dù là những sa ngã của con. (NK 1823)



BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

**Mối lợi tuyệt vời là được biết Đức Giêsu Kitô**

**Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt**



Chân phước Marguerite Rutan

Ngày 29-10-1995, Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II (1978 - 2005) tôn phong chân phước cô **Marguerite Bays**, nữ tôi tử mang Năm Dấu Thánh, thông phần cuộc khổ nạn của Đức Chúa GIÊSU KITÔ.

Marguerite Bays chào đời ngày 8/9/1815 trong gia đình Công Giáo nông dân đạo đức tại làng nhỏ La Pierraz, bang Fribourg, Thụy Sĩ. Marguerite là con thứ hai trong số năm người con.

Ngay từ nhỏ Marguerite đặc biệt yêu thích thinh lặng. Cô bé tìm nơi kín ẩn cầu nguyện. Có lẽ cuộc sống thánh thiện sau này bắt đầu đâm rễ trong thời gian này. Dân làng nói về Marguerite:

- Nhìn cô bé cầu nguyện trông giống như một thiên thần!

Về phần Marguerite, lời kinh cô ưa chuộng nhất là Kinh Mân Côi. Cô thường mân mê cổ tràng hạt trong tay. Hễ trông thấy Marguerite là người ta trông thấy cổ tràng hạt của cô.

Marguerite nói với mọi người:

- Hãy Cầu Nguyện, Cầu Nguyện và Cầu Nguyện.

Marguerite rèn luyện cuộc sống thiêng liêng đạo đức của mình nơi trường học của Đức Mẹ MARIA.

Khi trông thấy cuộc sống đức hạnh của Marguerite, người thân cũng như dân làng đều nghĩ rằng:

- Chắc chắn cô thiếu nữ đoan trang sẽ chôn dấu cuộc đời trong đan viện!

Nhưng mọi người đã lầm.

Marguerite không được gọi để sống đời chiêm niệm. Cô cũng không được chọn để sống bậc vợ chồng. Marguerite được kêu mời sống độc thân không tận hiến giữa lòng thế giới:

- Độc thân vì Nước Trời, độc thân để tận hiến hoàn toàn cho THIÊN CHÚA và cùng lúc để phục vụ nhân loại.

Đó là chương trình sống và cánh đồng truyền giáo bao la của Marguerite.

Marguerite truyền giáo ngay giữa lòng gia đình. Cô sống với gia đình của hai em trai. Rồi dưới mái ấm gia đình rộng lớn có thêm anh cả Joseph, độc thân, và Mariette - em gái út - trở về gia đình sau cuộc hôn nhân tan vỡ.

Chính vì Marguerite không có con cái nên trọn tình thương mẫu tử Cô dành cho đàn con của hai em trai. Chưa hết. Tình mẫu tử còn trải rộng tới trẻ em khắp thôn làng La Pierraz, đặc biệt trẻ em các gia đình nghèo.

Là thợ may chuyên nghiệp, Marguerite còn may áo mặc cho các em nghèo và mồ côi. Ngôi nhà Cô nhiều lúc chật ních trẻ em. Các em như bị thu hút bởi sự hiện diện đầy ưu ái của Cô. Các em thường nói:

- Cô Marguerite lúc nào cũng dễ thương và tươi cười, đặc biệt ánh mắt biểu lộ lòng nhân ái vô bờ!

Marguerite thương yêu và giáo dục các cháu cùng trẻ em trong làng, hướng tấm lòng thơ bé các em về THIÊN CHÚA qua việc đọc kinh và cầu nguyện. Cô nói với các em về Đức Tin, về Tin Mừng của Đức Chúa GIÊSU KITÔ, về Giáo Hội Công Giáo và về Các Thánh.

Trong tháng Năm - tháng Hoa dâng kính Đức Trinh Nữ Rất Thánh MARIA - Cô trang hoàng bàn thờ kính Đức Mẹ thật đẹp, đầy hoa. Rồi cùng với các thanh thiếu niên, Marguerite hát kinh chúc tụng Đức Mẹ MARIA.

Vào dịp lễ Giáng Sinh Cô làm Hang Đá thật lớn và thật đẹp khiến ai ai cũng thích ngắm nhìn và thờ lạy Đức Chúa GIÊSU Hải Đồng.

Marguerite trở thành giáo lý viên đầu tiên cho trẻ em trong vùng.

Marguerite cũng hoạt động tông đồ hăng say cạnh người lớn tuổi trong giáo xứ. Cô thành lập "Hội Thiếu Nhi Truyền Giáo" và "Hội Truyền Bá Đức Tin" có mục đích hỗ trợ Giáo Hội Công Giáo Hoàn Vũ trong công tác truyền giáo nơi các miền truyền giáo xa xăm.

Marguerite gia nhập dòng Ba Phanxicô, thực thi tuyệt đối nhân đức Khó Nghèo. Ngoài ra Cô thăm viếng bệnh nhân và người hấp hối. Các bệnh nhân thường mong ước có sự hiện diện của Marguerite bên giường bệnh. Từ đó dân làng truyền miệng nhau:

- Marguerite là người an ủi kẻ hấp hối!

Hiện diện không thôi chưa đủ Marguerite còn chủ tâm giúp bệnh nhân vui lòng chịu bệnh, chấp nhận thánh ý THIÊN CHÚA và giúp người hấp hối dọn mình chết lành.

Hoạt động của Marguerite mang chiều kích vừa xã hội vừa tôn giáo.

Năm 39 tuổi, Marguerite bị bệnh ung thư nơi ruột. Bác sĩ cho biết Cô không sống được lâu. Nhưng rồi vào đúng ngày 8-12-1854, ngày Đức Chân Phúc Giáo Hoàng Pio IX (1846-1878) long trọng tuyên bố tín điều Đức Mẹ MARIA Vô Nhiễm Nguyên Tội, bỗng Marguerite lành bệnh cách lạ lùng.

Sau khi khỏi bệnh, Marguerite bắt đầu thông dự vào cuộc khổ nạn của Đức Chúa KITÔ GIÊSU. Cô mang Năm Dấu Thánh nơi tim, nơi tay và nơi chân. Nhưng Marguerite thường dấu kín các thương tích này, để nhiều người không trông thấy. Cô càng ngày càng đi vào cuộc khổ nạn của Chúa. Cô than thở cùng Chúa:

- Chính nơi các Thương Tích của Thánh Tâm Chúa mà con ước ao được trút hơi thở cuối cùng.

Và Chúa nghe lời cô nài xin. Thứ sáu ngày 27-6-1879, trong tuần 8 ngày kính Thánh Tâm Đức Chúa GIÊSU, lúc đúng 3 giờ chiều, Marguerite Bays êm ái khép mắt nơi cõi đời này để mở ra vĩnh viễn trên thiên quốc.

Marguerite Bays ra đi để lại mùi thơm nhân đức nơi dân làng La Pierraz, đúng như lời thánh Jean-Marie Vianney (1786-1859), Cha Sở họ Ars từng nói:

- Nơi nào các thánh đi qua thì THIÊN CHÚA cũng đi qua nơi đó!

... "Những gì xưa kia tôi cho là có lợi, thì nay, vì Đức Chúa KITÔ, tôi cho là thiệt thòi. Hơn nữa, tôi coi tất cả mọi sự là thiệt thòi, so với mỗi lợi tuyệt vời, là được biết Đức Chúa KITÔ GIÊSU, Chúa của tôi. Vì Người, tôi đành mất hết, và tôi coi tất cả như rác, để được Đức Chúa KITÔ và được kết hợp với Người. Được như vậy là nhờ sự công chính do lòng tin vào Đức Chúa KITÔ, tức là sự công chính do THIÊN CHÚA ban, dựa trên Đức Tin. Vấn đề là được biết chính Đức Chúa KITÔ, nhất là biết Người quyền năng thế nào nhờ đã phục sinh, cùng được thông phần những đau khổ của Người, nhờ nên đồng hình đồng dạng với Người trong cái chết của Người, với hy vọng có ngày cũng được sống lại từ trong cõi chết" (*Philippê 3, 7-11*).

(*"Stella Maris", n.306/1995, trang 1-5*)

## **CÔNG ĐỒNG VATICAN TUYÊN BỐ TÍN ĐIỀU VỀ ĐỨC MẸ**

Công đồng Vatican II tuyên bố: "Trong nhiệm cục ân sủng, Đức Maria luôn tiếp tục thiên chức làm mẹ, từ khi Ngài tin tưởng ưng thuận trong ngày Truyền Tin - sự ưng thuận mà Ngài đã không ngần ngại giữ vững bền thập giá - cho tới lúc vĩnh viễn hoàn tất việc cứu rỗi mọi người được tuyển chọn. Thực vậy, sau khi về trời, vai trò của Ngài trong việc cứu độ không chấm dứt, nhưng Ngài vẫn luôn tiếp tục cầu bầu để đem lại cho chúng ta những ân huệ giúp chúng ta được phần rỗi đời đời. Với tình mẹ hiền, Ngài chăm sóc những anh em của Con Ngài đang lữ hành trên dương thế và đang gặp bao nguy hiểm thử thách, cho đến khi họ đạt tới hạnh phúc quê trời".

Thông điệp *Dives in Misericordia* (Thiên Chúa giàu Lòng Thương Xót)

## **TIN TỨC – SINH HOẠT**

### **THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 10/2014 CỦA TGP VÀ CÁC GIÁO HẠT**

Kính mời Quý Ông Bà, Anh Chị Em tham dự thánh lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

#### **TỔNG GIÁO PHẬN**

**NHÀ THỜ TÂN ĐỊNH** (289 Hai Bà Trưng P.8, Q.3): Lúc 15 giờ các ngày thứ sáu hàng tuần:

- Ngày 03/10. Chủ tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài, GX Tân Thông, hạt Củ Chi - GP Phú Cường.**
- Ngày 10/10. Chủ tế: **LM Giacôbê Phạm Văn Phượng, OP.**
- Ngày 17/10. Chủ tế: **LM Dòng Thánh Thể.**
- Ngày 24/10. Chủ tế: **LM Phanxicô Xaviê Bảo Lộc, Giám học TTMV TGP.**
- Ngày 31/10. Chủ tế: **LM Vinh Sơn Trần Ngọc Bạch Bích, GX Ba Thôn, hạt Hóc Môn.**

#### **CÁC GIÁO HẠT**

- **HẠT GIA ĐỊNH:** Nhà thờ Bình Lợi (430 Nơ Trang Long, P.13, Q. Bình Thạnh): Lúc 17 giờ, ngày 19/10. Chủ tế: **LM Giuse Phạm An Ninh.**

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà nguyện Đắc Lộ (hạt Tân Sơn Nhì, số 97 Trường Chinh, P.12, Q.Tân Bình): Lúc 17g30, ngày 02/10 (thứ năm đầu tháng). Chủ tế: **LM Phanxicô Xaviê Nguyễn Ngọc Thu – LM Antôn Nguyễn Cao Siêu** (đồng tế).

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P.Tân Quý, Q.Tân Phú): Lúc 15 giờ, ngày 07/10 (thứ ba đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ.**

- **HẠT HỐC MÔN:** Nhà thờ Nam Hưng (53/7 Quốc lộ 22 Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn): Lúc 15g30, ngày 04/10 (thứ bảy đầu



tháng). Chủ tế: **LM Giuse Nguyễn Thanh Hiền, Chánh xứ GX Nam Hưng, hạt Hóc Môn.**

**HẠT XÓM MỚI:** Nhà thờ Hà Nội (49/7 Thống Nhất, P.13, Q.Gò Vấp): Lúc 15g30, ngày 02/10 (thứ năm đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Đình Ngọc Lễ.**

Trước các thánh lễ có lần chuỗi Mân Côi và chuỗi Kinh Thương Xót.

## **DANH SÁCH ÂN NHÂN GIÚP PHÁT TRIỂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN THÁNG 8/2014**

<b>HẠT THỦ THIÊM</b>	<b>GIÁO XỨ</b>
1. Maria NGUYỄN THỊ LỆ	Tân Lập
2. Lucia PHÙNG THỊ HỒNG	Tân Lập
3. Giuse LÊ VĂN ANH	Tân Lập
4. L/h Isidô PHÙNG ĐỨC MINH & L/h Rôsa NGUYỄN THỊ LAN	Tân Lập
5. L/h Vinh Sơn PHẠM ĐÌNH KẾ	Tân Lập
6. L/h Vinh Sơn PHẠM ĐÌNH KHIÊM	Tân Lập
7. L/h Maria VŨ TRỌNG	Tân Lập
8. L/h Giuse NGUYỄN VĂN KHOAN	Tân Lập
<b>HẠT XÓM MỚI</b>	<b>GIÁO XỨ</b>
01. Giuse NGUYỄN KHẮC SÙNG	Thạch Đà
02. Maria PHẠM THỊ LÀ	Thạch Đà
03. Phêrô VƯƠNG NGỌC DUY & L/h Thomasô NGUYỄN VĂN BỘ	Thạch Đà
04. Têrêsa M. HÀ THỊ HÒA	Thạch Đà
05. Maria NGUYỄN THỊ HỮU	Thạch Đà
06. Maria NGUYỄN THỊ VĨNH	Thạch Đà
07. Giuse NGUYỄN BÁ LÂN	Thạch Đà
08. Giuse NGUYỄN KIM BẢNG	Thạch Đà

09. Inêdê NGUYỄN THỊ TÂN	Thạch Đà
10. Maria BÙI THỊ KIM	Thạch Đà
11. Philipphê NGUYỄN KIM BĂNG	Thạch Đà
<b>HẠT PHÚ THỌ</b>	<b>GIÁO XỨ</b>
1. Maria NGUYỄN THỊ BẠCH	Phaolô
2. L/h Maria NGUYỄN THỊ BẠCH	Phaolô
<b>HẠT TÂN ĐỊNH</b>	<b>ĐỊA CHỈ</b>
1. Têrêsa PHẠM THỊ LINH	USA
2. Têrêsa NGUYỄN THỊ THANH THÚY	USA
<b>ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP BÁC ÁI TỪ THIÊN (GX Gia Nghĩa, GP Buôn Mê Thuật)</b>	<b>GIÁO XỨ</b>
1. Bà NGUYỄN HỒNG PHƯỢNG	Bến Cát, Gò Vấp
2. CD LCTX hạt TÂN ĐỊNH	
3. CD LCTX GX An Phú, hạt Tân Định	
4. CD LCTX hạt Xóm Mới & Maria HÀ THỊ LIỆT OANH, Jamato – Japan Cô NGHĨA, Jamato - Japan	

Ban Chấp Hành Cộng Đoàn LCTX TGP xin chân thành cảm ơn Quý Ân Nhân. Nguyên xin Thiên Chúa chúc lành và bảo bọc Quý Ân Nhân trong Lòng Thương Xót của Ngài.

## **BAN CHẤP HÀNH VÀ CỘNG ĐOÀN LCTX GIÁO XỨ LẠNG SƠN, HẠT XÓM MỚI TUYÊN HỨA VÀ RA MẮT CỘNG ĐOÀN DÂN CHÚA**

17h Thứ ba 9/9/2014, tại Thánh đường GX Lạng Sơn hạt Xóm Mới đã diễn ra Thánh Lễ Kính LCTX và Nghi thức Tuyên hứa Đoàn viên và Ban Chấp Hành CD LCTX Giáo xứ. Chủ Tế Thánh Lễ: Cha Đaminh Đình Ngọc Lễ, hạt trưởng kiêm Linh Hướng CD LCTX hạt Xóm Mới, đồng tế có cha chánh xứ Gioan B. Nguyễn Văn Luyện và cha Phụ tá Giuse Đình Đức Hậu.

Đến hiệp thông Thánh Lễ có Ban Chấp Hành CĐ LCTX Tgp Sài Gòn, Ban Chấp Hành CĐ LCTX Hạt Xóm Mới, Đại Diện BCH CĐ LCTX của 13 Giáo xứ trong Hạt, Quý Chức HĐMV Giáo xứ, Ban Phục Vụ Nhóm Kinh Thánh - Cầu Nguyện, Đại Diện các Hội Đoàn và Ca đoàn Giáo xứ Lạng Sơn, 77 Đoàn viên CĐ LCTX Giáo xứ Lạng Sơn và đông đảo Cộng đồng Dân Chúa Giáo xứ.

Sau Phụng Vụ Lời Chúa Cha Chủ tế làm phép Cờ Đoàn, Phù Hiệu LCTX và chủ sự Nghi Thức Tuyên Hứa gia nhập của 77 Đoàn viên. Tiếp đến Cha Linh Hưởng Hạt trao Ủy Nhiệm Thư cho Tân Ban Chấp Hành sau Nghi thức Tuyên Thệ của bốn Thành viên BCH.

Được biết Ban Chấp Hành Cộng Đoàn LCTX GX Lạng Sơn được hình thành sau cuộc Họp bầu chọn BCH Ngày 15/6/2014 dưới sự chủ tọa của cha Chánh xứ Lm Gioan.B Nguyễn Văn Luyện và sự chứng kiến của Đại diện BCH CĐ.LCTX Tgp (2 vị)

Danh sách Tân Ban Chấp Hành CĐ LCTX Giáo xứ Lạng Sơn:

**LM Linh Hưởng: GIOAN B. NGUYỄN VĂN LUYỄN**

**1/ Trưởng BCH: Bà ANNA MARIA LÊ THỊ LAN**

**2/ Phó BCH: Bà ANNA TRẦN THỊ TRÂM**

**3/ Thư ký: Bà ANNA HÀ THỊ TUYỂN**

**4/ Thủ quỹ: Ông PHÊRÔ MARIA PHẠM VĂN VUI**

(Xin xem hình ở trang bìa)

## **HẠT TÂN SƠN NHÌ: CỘNG ĐOÀN LCTX GIÁO XỨ NHÂN HÒA VÀ GIÁO XỨ MARTINÔ TUYÊN HỨA VÀ RA MẮT CỘNG ĐOÀN DÂN CHÚA**

Vào lúc 17g30 ngày 11/9/2014, tại Thánh đường GX Nhân Hòa đã diễn ra thánh lễ Tuyên hứa và Ra mắt BCH CĐ LCTX GX. Chủ tế là LM Giuse Trịnh Văn Thập, phụ tá GX Nhân Hòa.

Danh sách Tân Ban Chấp Hành CĐ LCTX Giáo xứ Nhân Hòa (Nhiệm kỳ 2014 – 2017):

**LM Linh Hưởng: GIUSE PHẠM VĂN NHÂN**

**1/ Trưởng BCH: Ông GIUSE PHẠM MẠNH TUẤN**

**2/ Phó BCH: Bà MARIA HOÀNG THỊ KHEN**

**3/ Thư ký: Bà TÊRÊSA VÕ THỊ CHƯA**

**4/ Thủ quỹ: Bà MARIA PHẠM THỊ TÂM**

(Xin xem hình ở trang bìa)

Vào lúc 16g00 ngày 13/9/2014, tại Thánh đường GX Martinô đã diễn ra thánh lễ Tuyên hứa và Ra mắt BCH CĐ LCTX GX. Chủ tế là LM Giuse Nguyễn Phát Tài, Chánh xứ GX Tân Thông, hạt Củ Chi, GP Phú Cường.

Danh sách Tân Ban Chấp Hành CĐ LCTX Giáo xứ Martinô (Nhiệm kỳ 2014 – 2017):

**LM Linh Hướng: GIUSE PHẠM HOÀNG LƯƠNG**

**1/ Trưởng BCH: Bà MARIA PHẠM THỊ TÂM**

**2/ Phó BCH: Bà MARIA PHẠM THỊ NHÃN**

**3/ Thư ký: Bà MARIA TRẦN THỊ THƠM**

**4/ Thủ quỹ: Bà MARIA ĐOÀN THỊ HẰNG**

(Xin xem hình ở trang bìa)

## **CỘNG ĐOÀN LCTX GX BẾN CÁT, HẠT GÒ VẤP: LÀM PHÉP LINH ẢNH CHÚA THƯƠNG XÓT**



Được sự đồng ý của Cha chánh xứ, đồng thời cũng là Cha linh hướng, vào lúc 2 giờ chiều ngày 07 tháng 09 năm 2014, CĐ LCTX GX Bến Cát đã được cha Anre Tô Quang Khánh làm phép bàn thờ mới và trang trọng đặt tại Cung thánh. Tiếp theo là giờ chầu thánh thể, lần chuỗi LCTX và 15g00 đã diễn ra thánh lễ kính

**LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT.**

Được biết, CĐ LCTX GX BẾN CÁT được thành lập từ năm 2005. Hàng ngày, vào 3 giờ chiều đều có giờ chầu kính và lần chuỗi LCTX. Vào mỗi chúa nhật đầu tháng, lúc 2 giờ chiều, bắt đầu giờ chầu kính và lần chuỗi LCTX, Sau đó, 3 giờ chiều, có thánh lễ kính LCTX. Trân trọng kính mời quý cộng đoàn cùng tham dự.

**DIỄN ĐÀN**

# Kinh Kính Mừng, lời kinh cầu cho hòa bình

**Lm. Antôn Nguyễn Văn Đô**

## 1. Kinh Kính Mừng

*"Kính mừng Maria đầy ơn phúc"*

Đó là câu đầu tiên trong Kinh Kính Mừng chúng ta vẫn thường xuyên đọc nhất là trong tháng Mười. Nhưng nguồn gốc của lời Kinh này phát xuất từ miệng sứ thần Gabriel khi chào kính Đức Maria lúc truyền tin (Lc1, 28). Đức Maria là Đấng đầy ơn phúc như lời sứ thần nói, vì có Thiên Chúa ở cùng. Phúc của Mẹ thật cao vời khôn sánh, lời bà Ê-li-sa-bet xác nhận: *"Em thật có phúc hơn mọi người nữ, vì Đấng em cư mang thật diễm phúc"*. Ai có Thiên Chúa ở cùng, người ấy được đầy ơn phúc. Đức Maria là người diễm phúc không chỉ Mẹ có Thiên Chúa ở cùng, mà Mẹ còn cư mang Thiên Chúa ngay trong lòng mình nữa.

Những lời của sứ thần Gabriel và của bà Ê-li-sa-bet trên đây đã được Giáo hội dùng để chúc tụng ngợi khen Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa và là Mẹ chúng ta. Đồng thời Giáo hội thêm vào đó lời cầu khẩn Mẹ thương nâng đỡ phù trì: *"Thánh Maria, Đức Mẹ Chúa Trời, cầu cho chúng con là kẻ có tội, khi nay và trong giờ lâm tử"*.

Phụng vụ mừng lễ Mẹ Mân Côi hôm nay, dựa trên trang Tin Mừng (Lc 1, 26-38) lại đưa ta về với *"Đức Maria đầy ơn phúc"*. Mẹ có phúc trước hết là vì Mẹ có Thiên Chúa ở cùng, và Con lòng Mẹ gồm phúc lạ. Thế nên Giáo hội không ngớt lời lặp đi lặp lại danh xưng hạnh phúc này: *"Kính mừng Maria đầy ơn phúc"* để tôn vinh Mẹ Maria. Đức Maria là người hạnh phúc vì Mẹ đã đón nhận hồng phúc, được tuyển chọn để cư mang, sinh hạ, nuôi dưỡng và làm Mẹ Đấng Cứu Thế, là Mẹ Thiên Chúa. Nếu yêu và được yêu là những điều hạnh phúc nhất trong đời, thì Đức Maria cũng rất hạnh phúc khi được Thiên Chúa yêu thương tuyển chọn và chính Mẹ cũng biết dành trọn vẹn tình yêu thương của mình cho Thiên Chúa.



Mẹ được đầy ơn phúc, Mẹ cũng muốn cho con cái mình hạnh phúc, vì mẹ nào mẹ chẳng thương con. Nên khi con cái lầm đường lạc lối, sa lầy trong tội, Mẹ đã mở rộng vòng tay, dẫn lối chỉ đường cho con người đạt tới hạnh phúc với lời nhắn nhủ: *"Hãy ăn năn đến tội, hãy nếm lẫn hạt Mân Côi"*. Làm theo lời dặn dò của Mẹ, Hội Thánh đã thoát nhiều cơn giông tố hiểm nguy xác hồn, phá tan được bao bè rối, mang lại bình an trong tâm hồn.

## 2. Ơn phúc bởi đọc Kinh Kính Mừng

Chính Mẹ đã dạy chân-phước Alanô: *"Bất-cứ ai trung thành đọc Kinh Mân Côi và suy ngắm những Mẫu Nhiệm sẽ được ân thưởng. Mẹ sẽ xin cho họ được tha mọi hình phạt và mọi tội lỗi trong giờ họ chết"*.

Thánh Bênadô nói: *"Kinh Kính Mừng làm cho Quỷ Dữ trốn chạy, Hỏa Ngục run sợ"*.

Còn thánh Bônaventura nói: *"Mẹ Maria chúc phúc cho những ai đọc Kinh Kính Mừng"*.

Theo thánh Montfort *"Những người rời đạo, những người vô tín ngưỡng, những người kiêu căng chê ghét hay khinh thị Kinh Kính Mừng, là những người có dấu bị trầm luân Hỏa-Ngục. Không có gì có hiệu-lực được lên Nước Thiên Chúa bằng đọc Kinh Mân Côi"*.

Thánh Anphongsô *"Nhờ Kinh Mân Côi, biết bao tội nhân bỏ đường tội lỗi, bao linh hồn đã tiến cao trên đường trọn lành. Biết bao người được ơn chết lành và hưởng phúc Thiên đàng"*.

Kinh Mân côi là kinh chính Đức Trinh Nữ đã khuyến khích khi hiện ra với Cô Bernardette ở Lộ đức (1858) cũng như trong các lần hiện ra với ba em mục đồng Lucia, Phanxicô và Giaxinta 6 lần từ 13 tháng 5 tới 13 tháng 10 năm 1917. Cả 6 lần Đức-Mẹ đều thúc-dục: *"Các con hãy tiếp tục đọc Kinh Mân Côi hằng ngày"*. Và nhất là: *"Các con hãy đọc kinh Mân côi để cầu nguyện cho hòa bình"*.

## 3. Lời kinh cầu cho hòa bình

Chúng ta đang sống trong một tình hình quốc tế đầy những căng thẳng, càng ngày càng gia tăng, khiến ngày mùng 07 tháng 9 năm 2013, Đức Thánh Cha Phanxicô phải mời gọi cả Hội Thánh ăn chay cầu nguyện cho hòa bình tại Syria và những nơi bạo lực đang

hoành hành. Lời cầu của Hội Thánh đã được nhận lời, chiến tranh đe dọa Damascus đang qua đi, nhưng tại Trung Đông, Ai Cập, Triều Tiên và cả Thánh Địa xem ra Hòa Bình vẫn vắng bóng. Năm nay, Đức Thánh Cha đã kêu gọi thế giới nhiều lần cầu nguyện cho Irắc, không những kêu gọi cầu nguyện cho hòa bình tại Israel và Palestin mà còn tổ chức cầu nguyện với nguyên thủ quốc gia cả hai nước. Trong tình hình hiện nay, chỉ biết chạy đến với Thiên Chúa, để khẩn xin hòa bình cho thế giới và cho quê hương Việt Nam. Việc làm trong tháng này là hãy lần hạt Mân Côi, như Giáo hội vẫn thường làm trong các cơn túng cực. Vì chỉ có lời cầu nguyện mới vượt qua được các biên giới các quốc gia và các ngăn cách của thù ghét cũng như không hiểu nhau, mới đem lại bình an cho nhân loại. Trong lúc này chúng ta cảm thấy cần phải hướng về Đức Maria, Nữ vương hòa bình... phải khẳng định rằng, nơi nào thiếu hòa bình, nơi nào con người tỏ ra bất lực hay không muốn dẹp đi mầm mống thù ghét và chết chóc, thì việc trợ giúp phải đến từ Trời. Chính Đức Maria, Nữ vương hòa bình, Đấng đem chúng ta trở lại với Chúa Cha.

Trước những thế lực mạnh hơn, chúng ta thường cảm thấy bất lực. Khi nghĩ đến sức mạnh của những người thế lực trên trái đất này định đoạt số phận của nhân loại, chúng ta cảm thấy bị giới hạn và bất lực. Chúng ta chỉ biết tin tưởng vào lời cầu nguyện mà thôi. Chúng ta chỉ biết tin cậy vào một sức mạnh lớn hơn, vào Chúa. Đức Maria, như gương mẫu của người phụ nữ phó thác hoàn toàn cho thánh ý Chúa. Và với tình mẫu tử, Mẹ sẽ dẫn đưa chúng ta đến với Chúa Kitô, theo dõi chúng ta trên đường đến với Chúa Cha, Đấng có thể cải hóa và làm cho các tâm hồn con người từng phục thánh ý của Người.

Vậy kinh Mân Côi càng có lý do hơn nữa để xúc tiến hòa bình, một hoà bình cho tới nay vẫn chưa trở lại. Với lời Mẹ Maria dạy và kinh nghiệm của các thánh về ơn phúc bởi đọc Kinh Kính Mừng, chúng ta hãy sốt sắng đọc kinh Mân Côi, để cầu nguyện cho bản thân, cho gia đình, cho Giáo hội, cho quê hương và cho toàn thế giới.

*Nữ Vương truyền phép Rất Thánh Mân Côi, cầu cho chúng con.*

*Nữ Vương bình an, cầu cho chúng con. Amen.*

# Hiền hòa và thanh bản

TRẦM THIÊN THU



Từ 13-5 tới 13-10-1917, Đức Mẹ đã hiện ra với ba trẻ chăn cừu (Lúcia dos Santos, Francisco Marto và Jacinta Marto) tại làng Fátima (Bồ Đào Nha) và đưa ra ba Mệnh Lệnh. Một trong ba mệnh lệnh đó là: **"*Canh tân đời sống*"**. Nghĩa là phải bỏ lối sống cũ xấu xa mà thực hiện lối sống mới tốt lành hơn. Chắc chắn ai cũng cần cải thiện đời sống, cải thiện càng sớm

càng tốt, vì ai cũng là kẻ xấu, là tội nhân: **"*Không có ai nhân lành, trừ một mình Thiên Chúa*"** (Mc 10:18). Và lại, chính Chúa Giêsu đã gọi chúng ta là kẻ xấu: **"*Nếu anh em vốn là những kẻ xấu mà còn biết cho con cái mình của tốt của lành, phương chi Cha trên trời lại không ban Thánh Thần cho những kẻ kêu xin Người sao?*"** (Lc 11:13).

## HIỀN HÒA

**H**iền hòa là hiền lành, hiền từ, hiền hậu. Hiền lành là mỗi phúc thứ nhì trong Tám Mối Phúc (Bát Phúc): **"*Phúc thay ai hiền lành, vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp*"** (Mt 5:3). Ngược với hiền lành là gây hấn, hung dữ, tà tâm.

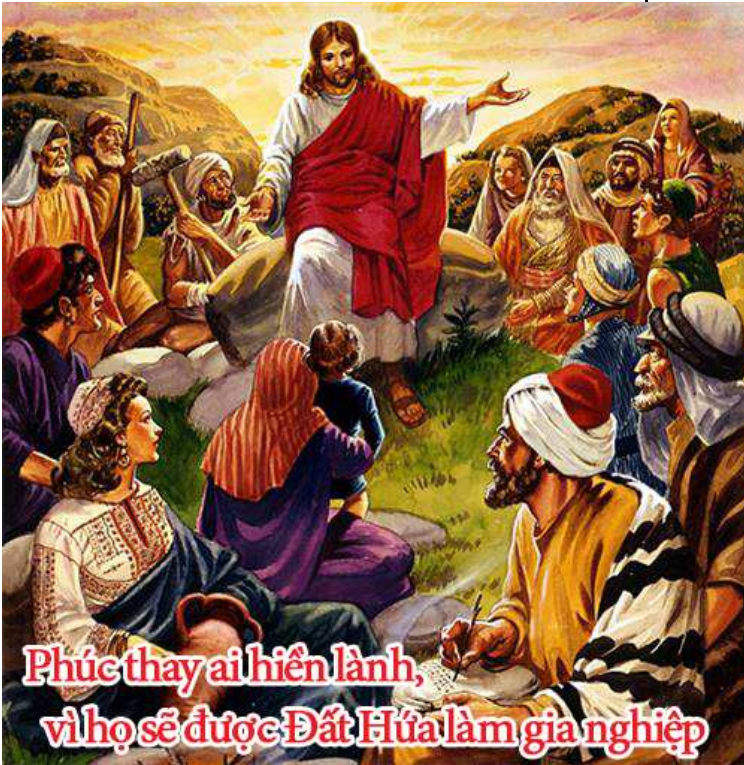
Hiền hòa cũng là một nhân đức, và có liên quan nhân đức khiêm nhường. Cả hai nhân đức

này rất quan trọng, như những viên đá góc tường cần thiết trong tòa nhà nhân đức và đời sống. Thật vậy, chính Chúa Giêsu đã có lần khuyến khích: **"*Hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường*"** (Mt 11:29). Lời khuyến khích này cũng là lời cảnh báo. Cuối cùng, ai "học thuộc lòng" và thực hành được hai nhân đức này sẽ "được nghỉ ngơi bởi





dưỡng” trong Đức Giêsu Kitô. Đó là hệ lụy tất yếu vậy!



Khi đặt chúng ta vào cuộc đời, Chúa Giêsu cũng đã dạy chúng ta “phải **khôn như rắn** và **đơn sơ như bồ câu**” (Mt 10:16). Người hiền lành thì luôn có tâm hồn đơn sơ, sống chân thật, không ích kỷ, không tìm tư lợi, nhưng sẵn sàng quên mình, biết dẫn thân và biết sống vì người khác. Đó là quyết tâm khiêm nhường của Ngôn sứ Gioan: “*Người [Chúa Giêsu] phải nổi bật lên, còn tôi phải lu mờ đi*” (Ga 3:30).

Về cách sống hiền hòa, Joubert đã khuyến cáo: “**Hãy hiền dịu khoan dung với hết mọi người, trừ bản thân mình**”. Cao thượng biết bao! Điều đó

có nghĩa là **đừng khó** với người khác, mà **hãy khó** với chính mình. Dù cũng chỉ là phạm nhân như chúng ta mà ông còn biết sống như vậy thì thật đáng khâm phục. Hiền hòa cũng có phần nào liên quan nhịn nhục và chịu đựng, đó là biết vui vẻ chấp nhận sự thua thiệt, hiền lành và chịu thua thiệt chứ **không là nhu nhược**.

Ngược lại, hiền lành lại chính là sức mạnh, bởi vì chẳng có ai chống lại người hiền lành. Người hiền lành không tách rời khỏi cái tổng thể, chính cái toàn thể đó là sức mạnh không gì có thể chống lại. Tiên nhân nói: “*No mất ngon, giận mất khôn*”. Thật chí lý, bởi vì “tào cấp tắc bại sự” (nóng tính thì hỏng việc), đồng thời đó cũng là tự hại mình.

Người hiền lành là người khôn ngoan. Nói về người vợ đảm đang, sách Châm Ngôn nói: “*Nàng khôn ngoan trong lời ăn tiếng nói và **dịu hiền** khi dạy dỗ bảo ban*” (Cn 31:26). Kinh Thánh nói về phụ nữ, nhưng cũng là nói về mọi người, chẳng trừ ai. Hiền lành phải phát xuất từ thâm tâm, không thể giả bộ. Nếu không thật lòng thì có lúc

cũng lộ chân tướng, như chiếc kim trong bọc lâu ngày cũng lòi ra vậy. Kinh Thánh đã dẫn chứng: "*Những bà mẹ **vôn dịu hiền âu yếm** lại đang tay **nấu thịt con mình**, biến chúng thành của ăn*" (Ac 4:10). Chết đồng thau không bao giờ có thể hóa thành vàng được!

Tác giả nữ Stef Penney đã viết cuốn "The Tenderness of Wolves" (Sự Hiền Hoà Của Sói – dịch giả: Diệp Minh Tâm, NXB Văn Hóa Saigon). Sách kể về một vụ giết người bí ẩn diễn ra tại Canada vào thế kỷ 19, khắc họa bức chân dung về dòng người nhập cư tới vùng bắc Ontario, thuộc Canada. Đó là vùng đất lạnh lẽo và khắc nghiệt, chấp chới giữa lẫn ranh sinh – tử (sống – chết). Có những điều bí ẩn, mưu mô, mê đắm, dửng cảm, xấu xa, đầy kịch tính trong sự sinh tồn giữa vùng đất mênh mông và xa lạ đó. Tác giả Penney tạo ra những nhân vật, người ta tin là thật, từ các yếu tố rời rạc nhau trong một bối cảnh lịch sử để làm sáng tỏ những bí ẩn, cũ cũng như mới. Điều đó cho thấy sự hiền hòa rất cần thiết trong cuộc sống.

Thánh Phaolô cũng động viên chúng ta: "*Anh em hãy vui luôn trong niềm vui của Chúa. Tôi*

*nhắc lại: vui lên anh em! Sao cho mọi người thấy anh em sống **hiền hoà**, rộng rãi, Chúa đã gần đến*" (Pl 4:4-5). Lời mời gọi này cũng là lời cảnh tỉnh chúng ta phải mau chấn chỉnh cách sống trong thời gian Thiên Chúa còn chờ đợi vì thương xót.

Thời gian là lúc Thiên Chúa kiên nhẫn chờ đợi chúng ta ăn năn sám hối. Nếu còn cứng lòng, đó là chúng ta lợi dụng lòng thương xót của Ngài. Kitô hữu nào cũng biết chắc rằng "Thiên Chúa giàu lòng nhân hậu" (Tv 62:13) và Ngài luôn "nhân hậu đối với kẻ khó nghèo" (Tv 68:11). Nhưng không thể thấy vậy rồi chúng ta không mau sớm canh tân đời sống, cứ tưởng chủ chưa về, cứ tưởng chàng rể đến chậm, để rồi chủ về bất ngờ và chàng rể đến sớm. Lúc đó, không ai có thể kịp xoay sở, vì Đền Đức Tin lu mờ, Dầu Yêu Mến cũng chẳng còn đủ mà thắp sáng. Tất cả đã muộn rồi!

## THANH BẦN

Thanh bần là nghèo khó hoặc khó nghèo – chứ đừng "khó (mà) nghèo". Nghèo khó trái ngược với giàu sang, thịnh vượng. Nghèo khó còn gọi là nghèo khổ – vì nghèo mà khổ,



hai trạng thái thường đi đôi với nhau.

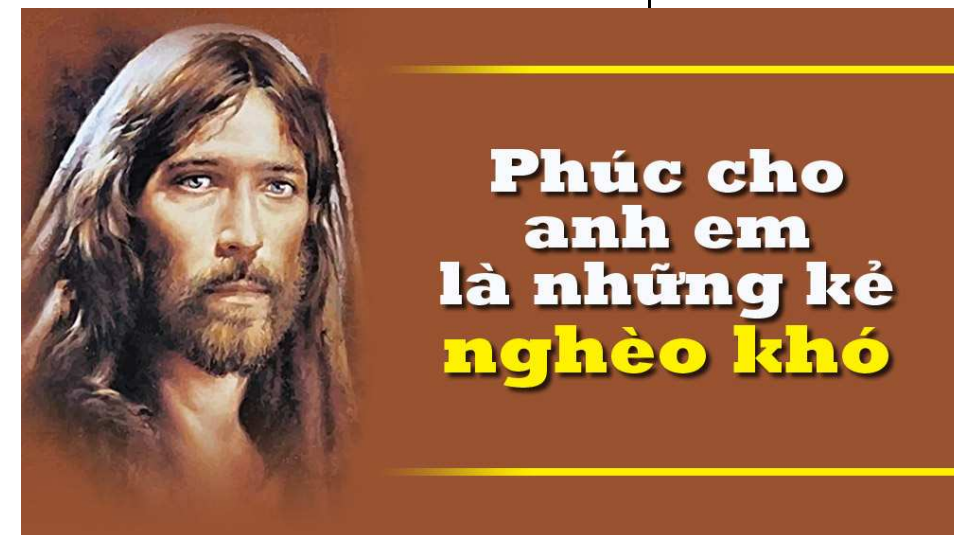
Chúa Giêsu luôn “chạnh lòng thương” người nghèo khổ. Thiên Chúa coi nghèo khó là nhân đức, Ngài đặt nghèo khó mỗi phúc thứ nhất trong Tám Mối Phúc: *“Phúc thay ai có **tâm hồn nghèo khó**, vì Nước Trời là của họ” (Mt 5:2)*. Chúa Giêsu không nói suông, chính Ngài đã nêu gương sống nghèo cả đời: Sinh ra trong cảnh nghèo là Hang Belem, sống nghèo khó với Đức Mẹ Maria và Đức Thánh Giuse, ba năm rong ruổi khắp nơi trong hoàn cảnh nghèo khó, chịu chết nghèo khó trên Thập Giá. Chúa Giêsu đúng là Đệ Nhất Hàn Vương, dù là Vua nhưng Ngài

Giêsu, nghèo đúng nghĩa theo nghĩa đen chứ không hề “bóng gió” chi cả. Giáo hoàng đương nhiệm là một tu sĩ Dòng Tên, nhưng lại “khoái” tinh thần nghèo của Thánh Phanxicô, nên ngài đã chọn Tông hiệu là Phanxicô, và ngài cũng đang thể hiện “phong cách nghèo” một cách rõ nét.

Trong kinh “Chúc tụng Các Nhân Đức” (Lobpreis der Tugenden), Thánh Phanxicô viết: *“Đức nghèo khó làm cho tất cả tính tham lam của cải, tính hà tiện nhỏ nhen và những lo lắng thế sự đời này phải bế mặt xấu hổ. Thái độ sống khiêm hạ nhu mì sẽ làm cho tính kiêu căng tự cao tự đại và tính ngạo*

*man của thế gian phải bế bàng xấu hổ”.*

Tinh thần khiêm nhường, hiền hòa và nghèo khó của Thánh Phanxicô rõ nét trong “Kinh Hòa Bình”, một kinh



còn nghèo hơn cả những người nghèo nhất trên thế gian này.

Thánh Phanxicô Assisi, vị lập Dòng Anh Em Hèn Mọn (OFM, Ordo Fratrum Minorum, đã noi gương sống nghèo như Thầy

nguyên bất hủ vì giàu chất nhân đức.

Chúa Giêsu là “vị vua nghèo”, Thánh Phanxicô có thể coi là “hoàng tử nghèo”, còn Giáo hoàng Phanxicô cũng có thể coi

là “đại ca nghèo” – vì ngài đã có tinh thần nghèo khó từ khi còn là giám mục ở Argentina. Không ai muốn “bị” nghèo nhưng cái nghèo lại được đề cao. Nghèo khó là một trong ba lời khẩn chính của các tu sĩ: Vâng lời, Nghèo khó, Khiết tịnh (Thanh tuân, Thanh bần, Thanh khiết). Phải thể hiện thật chứ không thể giả bộ hoặc chỉ nói suông!

Người nghèo nói chẳng ai nghe, còn người giàu nói gì cũng được người khác nghe, vì “miệng nhà giàu có gang, có thép”. Đó là “phong cách thể tục”, còn đối với Thiên Chúa thì không như vậy, mà hoàn toàn trái ngược. Thật vậy, đối với người nghèo, chúng ta phải thông cảm và chia sẻ, không được coi thường, vì họ cũng là con người với đầy đủ nhân vị, nhân phẩm và nhân quyền – đặc biệt là vì họ cũng là con cái của Thiên Chúa. Thật vậy, “tất cả đều là anh em với nhau” (Mt 23:8).

Văn hào Victor Hugo (1802–1885, Pháp) đã nhận xét: *“Ba vấn đề lớn nhất của thế kỷ này: sự tha hóa của người đàn ông trong **nghèo khổ**, sự khuất phục của người phụ nữ bởi **cơn đói**, sự teo mòn của trẻ nhỏ vì **bóng tối**”*. Ông nhận xét về thời đại của ông – thế kỷ XIX,

nhưng nhận xét đó vẫn đúng trong thời đại của chúng ta ngày nay – thế kỷ XXI.

Đúng là Chúa Giêsu nói rằng “Phúc thay ai có **tâm hồn nghèo khó**”. Ngài chú trọng “tinh thần nghèo khó”, đừng để lòng “dính líu” tới của cải vật chất ngay khi ngồi trên đồng vàng, chứ Ngài không khuyến khích người ta cam chịu nghèo nàn và khổ sở. Người ta có thể viện vào cơ đó để ung dung hưởng thụ. Thực tế cho thấy rõ người ta nói rất hay, nói đâu ra đấy, nói nghe có vẻ “thanh thoát” lắm, nhưng cuộc sống người ta lại chẳng “nghèo” chút nào! Chúa Giêsu không chỉ sống “tinh thần nghèo khó” mà Ngài còn sống nghèo khó đúng theo nghĩa đen. Chúng ta cảm thấy thế nào?

Các tu sĩ Phật giáo có thói quen hay là dùng cách tự xưng “bần tăng”. Rất tốt. Nhưng nếu chỉ dừng lại ở “danh xưng” thì cũng chẳng có gì đáng nói. Tuy nhiên, ít ra cũng là cái để người ta phải “kiềm chế” cho xứng với chức vị của mình. Người có tâm hồn nghèo khó thì vui thích sống tinh thần nghèo khó, và cũng chẳng ngại thể hiện lối sống nghèo khó. Chuyện kể rằng...



Tại tu viện kia có hai thầy dòng **nổi tiếng là nhân đức**, nhất là về lòng khiêm tốn và kiên nhẫn. Hai thầy chung sống trong một căn nhà nhỏ bé, lo việc cầu nguyện, chăm sóc vườn rau và vườn cây ăn trái. Hai thầy chuyên cần làm việc, đào mương dẫn nước, chăm sóc kỹ lưỡng, thế nên vườn tược lúc nào cũng xanh tươi và cành cây nặng trĩu những trái ngon quả ngọt, nhờ vậy mà có cái để chia sẻ với các thầy ở các tu viện khác. Không chỉ có vườn cây xanh tốt mà còn không thiếu những khóm hoa đẹp, lúc nào cũng tươi nở muôn màu muôn sắc dành để dâng tiến Chúa trong nhà nguyện của tu viện.

Tiếng thơm nhân đức của hai thầy đã đến tai cha bề trên đã cao niên. Một hôm, cha quyết định tới thăm hai thầy để có dịp chứng kiến tận mắt những nhân đức thánh thiện của hai thầy. Vừa trông thấy bóng dáng cha bề trên, hai thầy vội vàng ra cửa đón tiếp một cách vui vẻ, thân tình. Sau mấy phút cầu nguyện trong nhà nguyện, cha bề trên ngỏ ý muốn đi thăm ruộng vườn. Hai thầy vui vẻ dẫn cha bề trên đi xem khắp vườn và chỉ cho thấy từng loại cây ăn trái, từng luống rau, từng khóm hoa,... Cha bề trên vừa bước đi

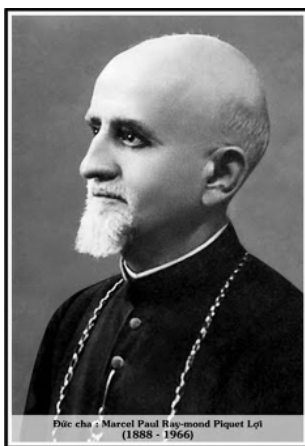
vừa nhăn nhó, tỏ vẻ khó chịu, rồi trách khéo là vườn quá đẹp đối với những kẻ tu hành. Rồi cha bề trên lại dùng cây gậy chống trên tay mà đập vào những cây bắp cải, cây rau xà lách và những bụi hoa gần hai bên lối đi. Trước cử chỉ khác lạ xem như điên rồ của cha bề trên, hai thầy vẫn giữ tinh lặng, không tỏ vẻ hoặc nói lời phản ứng.

Xem vườn tược xong thì gần tới giờ cơm trưa, cha bề trên đang ngồi nghỉ mệt dưới bóng cây, mồ hôi nhễ nhại. Hai thầy đến quì trước mặt ngài và thưa: "*Thưa cha, nếu cha cho phép, chúng con sẽ đi thu nhặt những lá rau không bị hư nát để dọn bữa ăn thanh đạm và mời cha dùng với chúng con*".

Vừa nghe nói vậy, mắt cha bề trên như sáng lên, vì ngài đã nhận ra nhân đức cao quý của hai thầy: Khiêm nhường, hiền hòa, và nghèo khó. Ngài đứng dậy mở rộng vòng tay ôm lấy hai thầy và vui vẻ nói: "*Cảm tạ Thiên Chúa, vì thực sự Thần Khí Chúa đang ngự giữa các con ở nơi đây*".

Và chắc hẳn nhiều người còn nhớ ĐGM Paul Raymond Marie Marcel Piquet LỢI (1888–1966, Pháp), Giám mục tiên khởi Giáo

phận Tông Tòa  
Nha Trang  
(Giáo phận  
Đông Đàng  
Trong). Ngài  
được mệnh  
danh là **"Mục  
tử Nhiệt  
thành, Khó**



**nghèo và Nhân hậu"**. Mồ côi mẹ lúc mới 6 tuổi, cậu Marcel đặt trọn tình yêu và lòng tin thác vào Người Mẹ trên trời là Đức Trinh Nữ Maria Vô Nhiễm.

Khi sắp mãn lớp Terminal (tương đương lớp 12) tại Tiểu chủng viện Notre Dame des Champs, ngày 15-09-1908, ngài xác quyết ơn gọi truyền giáo của mình trong thỉnh nguyện thư gửi cha Giám đốc Đại chủng viện Thừa sai Bièvres như sau: **"Con không có những tài năng lớn lao, cũng không có những nhân đức cao cả. Nhưng con biết rằng Chúa Nhân Lành gọi con trong Ơn gọi Truyền giáo. Hành trang đức hạnh con mang theo không có những phẩm tính cao quý, nhưng con hiến dâng tất cả những gì con có. Đó là thiện chí của con. Ước muốn quyết liệt của con là sau này trở nên một công cụ hữu dụng trong tay các Bề Trên"**.

Những lời chân thật và khiêm nhường quá, phải là một tâm hồn thánh thiện mới có được ý tưởng như vậy!

Ngài thụ phong chức linh mục và ngày 27-11-1912, rời lên đường truyền giáo tại Việt Nam, cụ thể là ngài đặt chân lên miền truyền giáo Qui Nhơn ngày 29-12-1912. Từ đó, ngài lấy tên Việt Nam là Lợi.

Ngày 11-11-1943, ngài được bổ nhiệm làm Đại diện Tông Tòa Giáo phận Qui Nhơn, được tấn phong giám mục tại nhà thờ Chính toà Qui Nhơn, qua việc đặt tay của Khâm Sứ Tòa Thánh là ĐGM Drapier. Ngày 23-06-1961, ngài nhậm chức Giám mục Chính toà Giáo phận Nha Trang với phương châm: **"Ut in omnibus maxime ametur Deus"** (Để Thiên Chúa được hết lòng yêu mến trong mọi sự). Trên huy hiệu giám mục có Chiên Con cầm cờ chiến thắng. ngài qua đời tại Saigon ngày 11-07-1966, an táng tại Nhà thờ Chính toà Nha Trang ngày 18-07-1966.

ĐGM Paul Raymond Marie Marcel Piquet LỢI đúng là một tấm gương sáng để chúng ta cùng soi chung vậy!



# Thử thách - chứng tá và niềm vui

Jos. Vinc. Ngọc Biển

Trong cuộc sống, ai cũng muốn cuộc đời, công việc của mình được "xuôi chèo mát mái". Nhưng khi đối diện với thực tế, chúng ta vỡ mộng vì nó không bao giờ diễn ra như ý muốn của mình. Tuy nhiên, điều quan trọng và đáng nói là: chúng ta có thái độ đối đầu với chúng hay đón nhận và thích nghi để khám phá và tìm ra ý nghĩa tiềm ẩn đằng sau thử thách, khó khăn và đau khổ đó!



## 1. Giáo dục con vượt lên thử thách

Có một câu chuyện kể rằng: ngày nọ, cô con gái một ông chủ đầu bếp của một nhà hàng đến than thở với cha mình rằng: "*Cha ơi! Sao bất hạnh này cứ vừa đi qua thì bất hạnh khác đã vội ập đến với mình*", và cô không biết phải sống thế nào trước những nghịch cảnh đó!

Người cha không chần chừ, ông dẫn cô xuống bếp và bắc ba nồi nước lên, chờ cho đến khi nước sôi 100°C. Sau đó ông bỏ quả trứng, củ cà rốt, muống café vào nồi và tiếp tục đun.



Ông không nói lý do, mặc kệ cô con gái hỏi dồn dập. Hồi hộp, khó hiểu và rất nhiều thắc mắc đang thường trực trong tâm tưởng của cô. Ngược lại, với ông bố, thái độ thản nhiên, điềm tĩnh và thình lịnh là lựa chọn của ông lúc này.

Khi đã nấu được một hồi lâu, ông nói với cô con gái cầm cho mình ba cái tô và ông tuần tự múc ra. Cà rốt, quả trứng, café, mỗi thứ trong một cái tô. Ông nhủ cô con gái dùng thử cà rốt, *"mềm lắm cha ạ"*, cô gái đáp.

Sau đó, ông lại bảo cô bóc trứng và nhấp thử café. Cô gái cau mày vì café đậm và đắng.

*"Điều này có nghĩa là gì vậy cha"*, cô gái hỏi.

Ông liền nói: *"Ba loại thức ăn này đều gặp phải một nghịch cảnh như nhau, đó là nước sôi 100°C. Tuy nhiên mỗi thứ lại phản ứng thật khác."*

*Cà rốt, khi chưa gặp nghịch cảnh thì cứng và trông rắn chắc, nhưng sau khi luộc sôi, chúng trở nên rất mềm."*

*Còn trứng lúc chưa luộc rất dễ vỡ, chỉ có một lớp vỏ mỏng bên ngoài bảo vệ chất lỏng bên trong. Sau khi qua nước sôi, chất lỏng bên trong trở nên đặc và chắc hơn."*

*Hạt café thì thật kỳ lạ. Sau khi sôi, nước của chúng trở nên rất đậm đà."*

Người cha quay sang hỏi cô gái:

*"Còn con? con sẽ phản ứng như loại nào khi gặp phải nghịch cảnh?"*

*Con sẽ như cà rốt, bề ngoài tưởng chừng cứng cáp, nhưng chỉ với một chút đau đớn, bất hạnh đã trở nên yếu đuối chẳng còn chút nghị lực?"*

*Con sẽ là quả trứng, khởi đầu với trái tim mỏng manh và tinh thần dễ đổi thay. Nhưng sau một lần tan vỡ sẽ chín chắn và cứng cáp hơn?"*

*Hay con sẽ giống hạt café? không thể có hương vị thơm ngon nhất nếu không chịu ở với nước sôi 100°C."*



*Thật vậy, khi con không chịu thử thách gian nan, con sẽ không có điều kiện làm dậy lên những tinh khôn cũng như những đức tính tốt tiềm ẩn nơi con”.*

## **2. Bài học cho chúng ta**

Ngày chúng ta lãnh nhận Bí tích Rửa Tội, chúng ta được mời gọi ra đi làm chứng nhân cho Chúa. Nói cách khác, chúng ta phải có trách nhiệm truyền giáo, vì bản chất của Giáo Hội là truyền giáo, mà chúng ta thuộc về Giáo Hội thì trách nhiệm đó là của chúng ta, thuộc về chúng ta. Mất đi đặc tính này, chúng ta đánh mất bản chất của mình.

Tuy nhiên, thành công sao được khi chúng ta ngại khó, ngại khổ và thiếu đi tâm thái của việc thích ứng, hội nhập.

Hạnh phúc chỉ đến với những người hy vọng trong tình thức và biết vượt lên trên những nghịch cảnh để hướng tới tương lai.

Thật vậy, niềm tin chỉ vững vàng khi đã được tôi luyện qua thử thách. Chỉ có niềm vui, hạnh phúc thật khi đã trải qua những thăng trầm trong cuộc sống trên những chặng đường gian truân.

Nếu khước từ thử thách, gian khổ, chúng ta sẽ không bao giờ có được niềm vui và hạnh phúc. Đức Cố Hồng Y Fx. Thuận cũng đã nói: *"Tránh gian khổ con đừng trông làm thánh"* (x. ĐHV., số 702), thánh mà không vượt qua đau khổ là thánh giả, vì khi: *"Phong ba dồn dập, nước sơn sẽ phai nhạt và tượng thánh sẽ hiện hình quý"* (ĐHV., số 44).

Mặt khác, khi không dám hay khước từ thử thách đến với mình, thì hẳn chúng ta sẽ có cái gì cho anh chị em, để làm động lực cho họ và làm sao để đồng hành được với họ trên con đường mà ai nấy đều có thập giá phải vác...? Chúng ta không thể nói về niềm hy vọng cho họ và lẽ tất nhiên, chúng ta sẽ là người phản chứng thay cho vai trò chứng nhân.

Vậy, mỗi chúng ta, khi phải đối mặt với thử thách, chúng ta sẽ là: cà rốt? quả trứng hay là hạt café? Xin để lại nơi bạn và tôi, chúng ta cùng nhau gẫm suy và cho mình một câu trả lời hoàn hảo nhất...

# Sống Phúc Âm hóa: Tính trung thực

Fx Đỗ Công Minh

**Trung thực là thành thực với người và cả với chính mình, luôn tuân thủ chuẩn mực đạo đức chân thật trong từng lời nói và hành động. Đó là một trong những phẩm chất quan trọng nhất tạo nên giá trị của một con người chân chính.**



Tính trung thực giúp con người trở nên đáng tin cậy trong mọi mối quan hệ, giao dịch, đó là sức mạnh lớn nhất giúp thuyết phục người khác. Người trung thực không chấp nhận gian dối trong bất kì việc gì. Trung thực làm nên nhân cách con người. Sống trung thực không phải lúc nào cũng dễ, nó đòi hỏi sự dũng cảm và nghiêm khắc với bản thân. Walter Anderson cho rằng: "Cuộc sống sẽ thay đổi khi chúng ta biết nắm bắt các cơ hội cho mình, nhưng cơ hội đầu tiên và khó khăn nhất lại là việc chúng ta phải thành thật với chính bản thân mình". Ngay cả khi phải đối diện với thất bại, thua thiệt, ta vẫn cần phải sống trung thực, có thể, ta mới có thể ngẩng cao đầu mà sống và cảm thấy thanh thản trong lòng. Người trung thực trước tiên là trung thực với chính bản thân mình, thành thật nhìn nhận những nhược điểm và sai lầm của mình. Họ

nhận thức được là dù họ có công khai nhìn nhận sai lầm của mình hay không thì thường những người xung quanh vẫn biết. Một người chân chính không chỉ trung thực với những gì đang và sẽ diễn ra, mà còn trung thực với những điều mình đã nói, những lỗi lầm của mình đã xảy ra trong quá khứ. Một khi đã rèn luyện cho mình một thái độ sống như vậy, chắc chắn cuộc đời ta sẽ tươi sáng hơn, được mọi người quý trọng hơn trong bất kỳ hoàn cảnh nào của cuộc sống. Trong bất kỳ giai đoạn nào, bất kỳ xã hội nào cũng đều quý trọng những người sống trung thực. Đó là một đức tính cần có của một con người chân chính (nguồn internet).

Báo Tuổi Trẻ ngày 17/9/14 đưa tin, theo báo cáo của Thanh Tra chính phủ, trong gần một triệu người kê khai tài sản năm 2013, chỉ một người kê khai không trung thực. Quả là một con số tuyệt đẹp về lòng trung thực hôm nay? Bài báo đặt câu hỏi. Cũng năm 2013, khi điều tra về nợ xấu của các ngân hàng, người ta phát giác ra sự tiêu cực của những cán bộ được phân công định giá tài sản của những người đi vay ngân hàng. Những người làm công tác giám định gian dối này đã kê khống giá trị tài sản thế chấp để người đi vay được vay nợ với số tiền lớn, rồi chia lại theo một tỷ lệ nào đó cho người định giá. Ví dụ miếng đất thế chấp trị giá thực chỉ 500 triệu đồng thì người định giá kê thành 3 tỷ đồng, để số tiền vay được duyệt là 1,8 tỷ. Người cho vay và cán bộ định giá chia nhau số tiền vay được. Khi đổ bể, người vay không có đủ tiền trả, ngân hàng sẽ thu nợ bằng tài sản thế chấp nhưng nó không đáng gì so với số tiền đã vay không trả được. Nợ xấu không đòi được là như vậy. Đó chính là hậu quả của sự thiếu trung thực.

Chuyện vui nhà đạo hôm nay còn kể: Một cặp vợ chồng kia sống không lương thiện, chỉ ham kiếm tiền bằng mọi cách có thể. Một hôm người chồng nghe nói về việc có người được ơn nhờ đi khẩn đền Thánh Giuse. Anh ta cũng nghe đồn Ông Thánh Giuse tại đền rất thiêng, xin gì được nấy. Nhân ngày thứ tư đầu tháng, anh ta nói vợ mua chục bông huệ, cả hai áo quần tề chỉnh lên đền xin khẩn. Đặt bó huệ trước chân tượng đài Thánh Cả, người chồng lớn tiếng kêu cầu: "Xin Ông Thánh Giuse thương giúp cho con trúng số chiều nay. Con có mua một cặp 5 tấm, nếu con trúng độc đắc, con xin dâng vào đền Thánh 3 tấm". Bà vợ nghe thấy vậy bèn bấu tay



chồng nói nhỏ: "Sao mà nhiều thế, ông Thánh chỉ cần 2 tấm là Ngài vui rồi". Chồng nạt lại: "Bà thì biết cái gì, tôi đã hứa dâng là dâng cho đáng, đừng có mà bủn xỉn, Thánh không nhận lời đâu!". Về đến nhà, thấy vợ không vui, hăn tiết lộ: "Tôi nói là nói vậy với ông Thánh thôi. Đây nè! trong bóp tôi còn cặp này 10 tấm lận. Chiều nay tha hồ mà hốt...".

Con người dễ dàng chóa mắt trước tiền của, dám lừa nhau và lừa cả Thánh, cả Chúa. Tiền bạc có thể mua chuộc con người với nhau, nhưng không thể mua chuộc nước Trời. Trong Tin Mừng Thánh Luca chương 16 từ câu 1 đến câu 8 nói về dụ ngôn người quản lý bất trung. Ông ta cũng thực hiện theo cách của những giám định viên Ngân hàng như đã nói ở trên. Người quản lý trong Tin mừng xem ra còn lương thiện một chút khi ông ta chỉ chịu phần thiệt của mình lần này, mà người chủ không bị thiệt (giảm cho người đi vay số tiền ông ta đã kê lên thêm). Người làm công tác định giá hôm nay cũng cùng một thói khôn khéo: thiếu trung thực để hưởng lợi. Đức Kitô không khuyên ta làm điều gian dối, lấy tiền bạc mà mua nước trời như có người nghĩ theo nghĩa đen: Cứ làm ăn gian dối, lừa lọc, rồi lấy phần nào đó trong số tiền bất chính thu được để làm từ thiện, bác ái, chắc Chúa sẽ ban ơn thêm cho.

Chúa khen cung cách người quản lý khôn lanh biết mua chuộc tình cảm con người. Nhưng Ngài không đề cao cách sống thiếu trung thực của ông ta. Chúa mong muốn những người con của Người cũng biết khôn ngoan, dùng mọi khả năng Chúa ban, kể cả tiền bạc chân chính có được để lo cho vun đắp kho tàng trên trời. Đó là biết dọn chỗ cho mình tại nơi vĩnh phúc bằng những việc làm bác ái chân chính, trung thực, yêu thương, chia sẻ với đồng loại những gì mình có. Dám hy sinh phần có cho anh em, không gian dối, lừa lọc, thiếu trung thực, trung tín.

Lạy Chúa, *"Xin cho con biết mến yêu và phụng sự Chúa trong mọi người"* (Kinh Hòa Bình), xin cho con biết sống trung thực, biết trung tín trong việc sử dụng tiền bạc, của cải Chúa trao ban; khả năng, sức lực Chúa cho hầu phụng sự Chúa và giúp ích mọi người. Chớ gì con trở nên người trung thành với người chủ duy nhất là chính Chúa, Cứu Chúa của con. Con tin chắc chắn Chúa sẽ cho con được hưởng hạnh phúc với Chúa trên nước Trời.



# CON ĐƯỜNG KHỔ GIÁ

**Long Vân**  
**Giáo xứ Nhân Hòa**

**V**ợ tôi vốn là một tín hữu tân tòng. Và tôi đã cân nhắc lo xa tìm chọn tên thánh bổn mạng cho nàng nhiều tháng trước ngày nàng lãnh nhận bí tích Thánh tẩy. Cuối cùng tôi quyết định chọn tên thánh Monica (giáo hội hằng

thánh bổn mạng của nàng. Vài ngày sau khi đọc xong truyện, nàng nói với tôi: “Bà thánh này sao khổ thế?”. Tôi trả lời nàng: “Khổ mới làm thánh được!”.

Thật vậy, nếu ai từng đọc và nghiền ngẫm cuộc đời thánh nữ Monica, hẳn phải bùi ngùi cho kiếp phận đa đoan khổ lụy của bà. Monica vâng lời cha mẹ, cam phận làm vợ người đàn ông lớn tuổi, ngoại đạo, nát rượu, vũ phu tên Patricio. Phương thế tuyệt hảo giúp bà chịu đựng và vượt qua



năm kính nhớ thánh nữ Monica vào ngày 27 tháng 08).

Sau gần sáu tháng theo học khóa giáo lý dự tòng ở giáo xứ Tân Hòa, nàng đã điếm phúc lãnh nhận bí tích Thánh tẩy do linh mục quản xứ ban truyền.

Một ngày nọ trên đường đi làm về, tôi ghé nhà sách Kỳ Đồng Dòng Chúa Cứu Thế mua cuốn Truyện Thánh Monica, đem về tặng nàng với chủ ý giúp nàng hiểu biết thêm về cuộc đời khổ hạnh của vị nữ

ngịch cảnh cuộc sống hôn nhân đó là sự cầu nguyện. Monica thưa với Chúa: “Lạy Chúa, thánh giá này Chúa đã gửi đến cho con, con xin lãnh nhận. Là phận hèn yếu đuối, xin Chúa giúp sức cho con lãnh nhận linh hồn Patricio để hoá cái chàng”. Sức chịu đựng con người có giới hạn, lắm lúc bà khóc thầm và tự hỏi: “Mình đã làm gì nên tội mà phải chịu đày đọa như thế này?”. Nhưng rồi bà kịp suy gẫm: “Chúa Kitô xưa

làm gì nên tội mà chịu đống đanh vào thập giá? Phải chăng vì lòng thương yêu loài người quá bội nên Ngài xuống thế liêu mình chịu chết chuộc tội cho thiên hạ”. Cuối cùng hoa quả ngọt ngào Monica hái lượm được, sau bao năm tháng nhẩn nhục nhỏ lệ khóc thầm chịu đựng cùng một lòng theo Chúa mỗi ngày vác thập giá của bà, là sự hoán cải xin theo đạo của Patricio.

Con đường khổ giá của thánh nữ chưa dừng ở đó. Truyện kể sau khi chồng chết, bà còn đổ nước mắt nhiều hơn nữa vì đưa con cả Augustino hoang đàng, trụy lạc, theo lạc giáo Manet, chống phá Giáo hội. Bà đã lặn lội đường xa, xuống tàu rời bỏ quê hương ở Châu Phi qua La Mã rồi Milan, nước Ý, tìm cho được và ra sức khuyên can đưa con vô luân, vô đạo. Một lần nữa nước mắt khổ lụy của người phụ nữ đã đánh động Lòng Thương Xót của Chúa. Augustino hồi tâm xin chịu phép rửa tội, sau này đi tu, làm linh mục và được phong làm giám mục thành Hippon. Trong cuốn “Tự thuật”, Augustino viết: “Cho tới ngày tôi rửa tội, nước mắt mẹ tôi đã chảy thành sông để dâng lời cầu nguyện cho tôi...”. Chặng đường khổ giá của bà kết

thúc trong vinh quang. Về sau Augustino cũng được phong thánh (giáo hội kính nhớ thánh Augustino vào ngày 28 tháng 08).

Ngẫm lại cuộc đời của thánh nữ Monica để chứng nghiệm trong cuộc sống: vinh quang ngọt ngào nào cũng phải trả giá bằng nước mắt khổ lụy. Monica đã nên thánh nhờ thánh hóa bản thân bằng những hy sinh âm thầm chịu đựng mỗi ngày. Chúa Giêsu phán dạy: “Ai muốn theo Ta, phải từ bỏ mình, vác thập giá của mình mỗi ngày mà theo Ta” (Lc 9, 23). Từ bỏ mình, từ bỏ “cái tôi” cao ngạo, ích kỷ, ương ngạnh, cố chấp của mình thật là khó. Từ bỏ mình, từ bỏ nếp sống buông tuồng dễ dãi của mình thật khó. Vác thập giá của mình mỗi ngày. Thập giá của mình mỗi ngày: những vất vả thể xác vì miếng cơm manh áo, vì đau đớn, bệnh tật, những phiền não tinh thần vì lối sống không đồng cảm trong gia đình và ngoài xã hội, những ưu tư, dằn vặt vì lẽ lối sinh hoạt bất hòa trong hội đoàn mình đang tham gia... Thánh giá mỗi ngày kể ra thật nhiều. Vấn đề là mình có từ bỏ được mình, từ bỏ những thói hư, tật xấu, từ bỏ những ước hèn, yếu đuối của mình để mạnh dạn vươn vai vác

thánh giá Chúa gửi đến cho mình và kê vai vác thánh giá đỡ cho tha nhân, như ông Simon xưa từng vác đỡ cho Chúa Giêsu trên đường Ngài vác cây gỗ thập hình lên núi Sọ. Hằng năm, giáo hội chọn ngày 14 tháng 09 để suy tôn Thánh Giá, một dịp để mỗi người tín hữu Công giáo suy nghiệm thêm nhiều về con đường khổ giá của Chúa Giêsu Kitô, noi gương Ngài, lắng nghe và tuân theo lời Ngài truyền dạy: “Ai muốn theo Ta, phải từ bỏ mình, vác thập giá của mình mỗi ngày mà theo Ta”.

Để kết thúc, người viết xin được trích dẫn một vài tư tưởng của cố Đức Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận trong cuốn “Đường Hy Vọng”: “Tránh gian khổ con đừng mong làm thánh (702). Không hy sinh, không có nhân đức thánh thiện. ‘Ai chưa bỏ mình vác thánh giá’ thì chưa ‘theo Thầy’ được. Đó là điều kiện tiên quyết (157). Khi đau khổ cực độ, con hãy nhìn lên Thánh giá, ôm choàng Thánh giá và con sẽ thình lạng đứng vững như Đức Mẹ (694).

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN  
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

**TÂN BAN CHẤP HÀNH**

**CĐ LCTX GX LẠNG SƠN, HẠT XÓM MỚI  
CĐ LCTX GX NHÂN HÒA, HẠT TÂN SƠN NHÌ  
CĐ LCTX GX MARTINÔ, HẠT TÂN SƠN NHÌ**

**Nguyện xin Lòng Thương Xót của Chúa luôn đồng hành  
và nâng đỡ các anh chị trên con đường phục vụ giáo hội.**

# Xin ơn đức tin cho các con

**Tôma Đổ Lộc Sơn**

**T**rang Hiệp Thông Cầu Nguyện của Tài Liệu Học Tập Lòng Chúa Thương Xót thuộc Tổng Giáo phận Saigon có người xin ơn: Xin ơn đức tin cho các con. Xin được có vài suy nghĩ về vấn đề này.

Cha mẹ nào lại không yêu thương các con mình. Vì yêu thương nên đã lo cho chúng từng miếng ăn giấc ngủ, chăm chút việc học hành, mong sao cho con mình là những người hữu dụng sau này.

Người Công giáo có thêm một mối lo nữa, đó là cho chúng học biết giáo lý đức tin công giáo, để sau này chúng sẽ là những giáo dân tốt, công dân tốt.

Xin ơn đức tin cho các con. Xin ơn này chắc hẳn các bậc cha mẹ đã lớn tuổi và các con đã trưởng thành.

Sống trong một xã hội nặng về vật chất, hưởng thụ, danh lợi như ngày nay thì đương nhiên giá trị tinh thần bị suy giảm.

Người công giáo cũng không đứng ngoài vòng xoáy của cơn bão vật chất, hưởng thụ này, vì

thế đời sống đức tin cũng ít nhiều bị ảnh hưởng.

Các bậc cha mẹ lớn tuổi chỉ sống theo đức tin mình có và giữ đức tin ấy từ nhỏ đến giờ, nhưng không chứng minh cho con cái thấy được là mình có đức tin ấy.

Hàng ngày con cái chỉ thấy cha mẹ đi lễ, về nhà đọc kinh liên tục và rồi dạy bảo con cái: “Phải siêng năng đến với Chúa để được Chúa thương tha thứ và được làm con cái Chúa nữa”.

Các bậc cha mẹ này đâu biết rằng: Trước đây mình đã có những cuộc đôi co với những người hàng xóm, những lần không kiềm chế được lòng tham, đem về những thứ mà không phải của mình làm ra, về những lần say sưa không biết đâu là trời đất vv...

Dưới con mắt con cái ngày nay, chúng nghĩ: “Bây giờ ta còn trẻ, còn khỏe, ta cứ mãi bon chen, ăn chơi cho thỏa thích, mai này khi về già, ta sẽ như mẹ cha ta bây giờ, đi lễ đọc kinh, cuối cùng khi chết ta cũng được lên thiên đàng như thường, nếu có”.



Có câu chuyện kể: Quý vương sai quỳ con đi cám dỗ người ta.

Quý 1 nói: "Tôi sẽ cám dỗ người ta rằng không có thiên đàng đâu mà mơ, chết là hết".

Quý 2 nói: "Tôi sẽ nói cho người ta là không có hỏa ngục đâu mà sợ".

Quý vương nói: Không được! Con người tuy ngoài miệng nói là không có thiên đàng hay hỏa ngục, nhưng trong lòng chúng vẫn tin, chúng vẫn thường ăn năn sám hối những việc chúng làm bậy.

Nghe thế, quý 3 nói: "Tôi sẽ cám dỗ mọi người là cứ ăn chơi cho thỏa thích, cứ vợ nọ con kia búa sũa vì đời người chỉ sống có một lần, không ăn chơi uống lăm. Và tôi tin chắc rằng trước lúc chết họ không thể nào kịp ăn năn sám hối **thật lòng** được và lúc đó người ấy thuộc về ta".

Quý vương nghe thế thì cười lớn tiếng, phải đấy, phải đấy Ha, Ha....

Các bậc cha mẹ kính mến. Là con người không ai trong chúng ta là không phạm tội. Khi lớn tuổi, chúng ta gặp ít có vấp phạm hơn chẳng, chứ không phải là không. Có khi chúng ta xem thường những lỗi phạm đó

như: Đọc kinh, đi lễ như kẻ vô hồn (đi cho có), kẻ cả trong nhà (xem thường con cháu), la mắng con cháu thái quá, ít thân thiện với người chung quanh, ăn nói lớn tiếng, biếng nhác việc nhà vv...

Khi chúng ta xin ơn đức tin cho con cái, chúng ta nghĩ, chúng ta đã có đức tin rồi. Thấy con cái chúng ta lơ là việc đi lễ đọc kinh, chúng ta đâm hoảng lo cầu cứu Thiên Chúa. Nhưng thực ra Đức tin của chúng ta, nếu có, thì cũng như « Xây nhà trên cát », gặp sóng gió nguy nan, có còn hay không? Chính vì thế xin ơn Đức tin cho con cái cũng là xin cho chính mình được Sống Đức Tin bằng gương sáng hàng ngày, thể hiện Đức tin ấy bằng cách từ bỏ những thói xấu vốn có từ lâu, từ đó nhờ ơn Chúa, Người sẽ ban ơn Đức tin cho cả nhà.

Môi trường gia đình quyết định phần lớn đến bước tiến của mỗi con người. Vì vậy Giáo hội đặt để năm Phúc Âm Hóa Gia Đình là đặt để gia đình sống dựa vào Tin mừng. Gia đình vững chắc, Giáo Hội vững bền.

Xin Chúa xuống Ơn Lành cho gia đình chúng con. Amen.



# Đức Mẹ Sầu Bi đầy Lòng Thương Xót

**Thanh Lan**

Hạt Gia Định

**Theo thông lệ, mỗi tháng Cộng đoàn LCTX hạt Gia Định có một Thánh lễ mừng kính và tôn vinh Lòng Thương Xót của Chúa. Đây là thánh lễ luân phiên được tổ chức tại các giáo xứ trong hạt.**



Ngày 15/9/2014, thánh lễ kính LCTX được tổ chức tại Giáo Xứ Bình Hòa. Hôm nay cũng là ngày toàn thể Giáo hội mừng kính lễ Đức Mẹ Sầu Bi (hay còn gọi là lễ kính Bảy Sự Thương

Khó của Đức Mẹ).

Khi thiết lập lễ kính Đức Mẹ Sầu Bi (ngày 15/9) ngay sau lễ Suy Tôn Thánh Giá (ngày 14/9), Giáo hội muốn làm nổi bật ý nghĩa sự thông phần đau khổ của Mẹ Maria trong công trình cứu chuộc nhân loại. Giáo hội mời gọi mọi người cùng nhau chiêm ngắm hình ảnh Mẹ Maria trên các chặng đường thương khó của Đức Giêsu. Mẹ Maria là người trước tiên được mời gọi cộng tác với Chúa để thực hiện ơn cứu độ. Cuộc đời của Mẹ luôn kết hợp với những nỗi khổ đau của Con, Mẹ đã cảm nhận nhiều nỗi đau thương. Tin Mừng cho chúng ta thấy bảy sự đau khổ đáng kính nhớ của Đức Mẹ: 1) **Lời tiên báo của ông Simêon** (x. Lc 2, 34-35); 2) **Cuộc chạy trốn sang Ai Cập** (x. Mt 2, 13-21); 3) **Lạc mất Chúa ba ngày** (x. Lc 2, 41-50); 4) **Vác thập tự giá lên đỉnh Calvê** (x. Ga 19, 17); 5) **Chúa bị đóng đinh và tử nạn trên thập tự giá** (x. Ga 19, 18-

30); 6) **Tháo xác Chúa** (x. Ga 19, 39-40); 7) **Táng xác Chúa** (x. Ga 19, 40-42).

17g00, Thánh lễ bắt đầu. Chủ tế là Cha Phêrô Bùi Văn Long, chính xứ Giáo Xứ Bình Hòa. Tin Mừng trong thánh lễ hôm nay là Tin Mừng Gioan, chương 19, từ câu 25 đến câu 27. Thánh Gioan thuật lại lời trần trối của Đức Giêsu trước khi Người về trời: "*Thưa Bà, đây là con của Bà. Rồi Người nói với môn đệ: Đây là Mẹ của anh*".

Nội dung bài Tin Mừng là lời của Chúa Giêsu trối lại cùng Mẹ Maria trong những giây phút hấp hối, khi Mẹ Người đứng dưới chân Thập Giá, có cả Gioan là môn đệ mà Chúa Giêsu yêu thương nhất.

Không thể có đoạn văn nào có thể diễn tả được hết sự đau khổ của Đức Mẹ khi chứng kiến cảnh Con mình trong những giờ phút cuối cùng, nhất là khi hạ xác Đức Giêsu xuống, Mẹ ôm Con trên tay mà lòng tan nát đau xót không sao kể siết được. Mẹ nhớ lại cách đây 33 năm, khi sinh Con bé bỏng, Mẹ ẵm bồng trên tay, còn giờ đây, Mẹ ôm xác con, nhìn những vết roi hằn sâu rỉ máu, mặt mũi không còn hình tượng, lòng Mẹ đau biết là dường nào!

Hôm nay, Giáo Hội tưởng nhớ về Mẹ Sầu Bi, người Mẹ đã cống hiến trọn đời mình để tuân hành Thánh ý Chúa, nhắc nhở cho những ai đã tôn sùng Mẹ, hãy sống noi gương Mẹ, sống chan hòa với tấm lòng bao dung, biết chấp nhận gian khổ, hy sinh và kết hợp đời sống cầu nguyện để tìm được Thánh ý Chúa và thi hành theo Thánh Ý Người.

Noi gương Mẹ Sầu Bi, người mẹ trần gian chấp nhận mọi gian lao vất vả, trải rộng lòng mình để chăm chút, lo lắng cho chồng, cho con có được sự ấm êm hạnh phúc, sống hy sinh sẵn sàng mang lại niềm vui cho mọi người, để cuộc sống gia đình có được bầu khí chan hòa đầy ắp yêu thương.

Đức Mẹ Maria, LM chủ tế nhắc đến các Giáo Hoàng lên ngôi đều đến kính viếng, tạ ơn và cầu khẩn Mẹ Maria thương xót phù hộ. Mẹ chính là Người ĐẦY ƠN PHÚC, MẸ TỪ BI ĐẦY LÒNG XÓT THƯƠNG!

Trong bài giảng, LM chủ tế kể lại câu chuyện thật cảm động: Khi tôi (LM chủ tế) được 3 tuổi, mồ côi mẹ, nhà có 3 anh chị em, sống tại Cà Mau miền quê gian khổ. Mẹ mất rồi, các con còn nhỏ, bố tôi đành phải bỏ xứ ra đi để tìm phương sinh sống. Khi đi, bố tôi xin

quá giang chiếc ghe bầu (ghe chở hàng hải sản). Ghe cập bến Cai Lậy (thuộc tỉnh Tiền Giang). Bốn bố con chưa biết đi về đâu, làm gì để sống?

Bố tôi đến nhà thờ Cai Lậy gặp Cha chính xứ, linh mục Adolf Keller người Pháp, xin ở trọ. Cha đồng ý. Thế là bốn bố con được Cha nuôi cho ăn ở tại giáo xứ, nhờ đó mà tôi được biết Chúa. Ở đây gần 1 năm, sau đó cha Keller viết thư gửi bốn bố con tôi lên Sài Gòn. Đến gặp linh mục chính xứ Henry Bellemin tại nhà thờ Chợ Quán, thế là bốn bố con tôi được nhận ở lại đây. Cha giúp đỡ tận tình, anh chị em tôi được biết Sài Gòn, và tôi được đi học...

Rồi thời gian lặng lẽ trôi theo năm tháng, sau đó cha Henry Bellemin gửi tôi vào học Đại Chung Viện Sài Gòn...

Giờ tôi ngẫm nghĩ lại thời gian qua, chính nhờ Lòng Thương Xót của Chúa, tình yêu Mẹ Maria, Đấng Hằng Cứu Giúp đầy lòng xót thương mà Chúa gửi đến qua các linh mục, đã yêu thương nâng đỡ giúp cho gia đình tôi, hay bất cứ ai gặp khốn khó gian nan chạy đến kêu cầu với lòng trông cậy Tín Thác.

Kết thúc bài giảng, cha nói, tại Giáo Xứ Bình Hòa, hàng ngày vào lúc 15g30, các Ông Bà, Anh chị em rất sốt sắng, quỳ gối, dang tay đọc kinh LCTX, cầu nguyện cùng Mẹ xót thương. Tôi tin tưởng những người con của Chúa và Mẹ siêng năng đọc kinh, trung thành, Chúa và Mẹ sẽ ban ơn, như lời Chúa đã hứa "*Anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ mở cho*" (Lc 11, 9).

Thánh Lễ kết thúc với bài hát: "*Lạy Mẹ Fatima, Mẹ ní non bao lần, tội gian trần để phiến cho trái tim Mẹ...*".

Vâng! Lạy Mẹ Sầu Bi, chính vì tội lỗi loài người nên đã làm cho lòng Mẹ phải "ní non bao lần", vì chúng con đã quên, đã thờ ơ với Lời Chúa dạy, dù biết rằng "Lời Chúa là chân lý, là ngọn đèn soi bước con đi, là lời Hằng Sống". Xin Mẹ cầu bầu cùng Chúa ban cho chúng con sau cuộc đời này, chúng con được ở bên Mẹ mãi mãi.

Tạ ơn Đức Mẹ Sầu Bi

Thương xót tha thứ những khi lỗi lầm

Từ nay quyết chí ăn năn.

Con xin theo Mẹ thông phần khổ đau!





**VƯỜN THƯƠNG XÓT**

# Lời Dâng

(Lục bát Mân Côi)

Jos.Cao Thai

Lời Dâng chiêm ngắm Mẹ Hiền  
Khúc nôi vờ vơi ru miền linh thiêng  
Gánh đời sớm ngả chiều nghiêng  
Mân Côi hạt ngọc Lời Thiêng giữ gìn.

1  
Mùa Vui Nhiệm Ý Truyền Tin  
Tuyệt cung khiêm hạ vàng nghìn hiến dâng  
Nổi lòng lữ khách băng khuâng  
Rảo chân thăm viếng đỡ nâng ý tình  
Liêu xiêu một ánh bình minh  
Khó nghèo, sương sớm phục sinh địa đàng  
Trần đời dẫu kiếp lang thang  
Phục tùng Thiên Ý tâm can sáng ngời  
Đêm nay con nhớ, Mẹ ơi,  
Mong thuyền bèn đỗ biển đời bể dâu.

2  
Mùa Thương về giữa Vườn Dầu,  
Cho tràn giọt lệ gục đầu ăn năn.  
Vì ai Thầy nhận đòn vai,  
Roi lưng, đập gối, con mau luyện rèn?  
Mạo gai nhọn nhọc kém hèn,  
Cao Xanh vươn tới, nhỏ nhen lặng lẽ.  
Đứng lên giữa sớm tinh mơ  
Vai mang thập tự nên thơ kinh chiều  
Hoàng hôn dáng vẻ mỹ miều  
Chết đi trọn nghĩa tiêu diêu Linh phần.

3  
Mùa Mừng Chúa đã Quang Lâm  
Lạc quan cây gặt Phúc Âm bốn mùa  
Thênh thênh trắng tịnh mây lùa  
Gió tình hương thượng, cuộc đua về Trời  
Túp lều vò võ bởi lời (\*)  
Ngập tràn Thần Khí sống đời Canh Tân  
Ô kìa, Trời mở Hồng Ân  
MA-RI-A Mẹ, Châu Thân về Trời  
Mẹ Hiền vẫn giấc À Oí,  
Nữ Vương Nhân Loại giục mời hoá thân

4  
Mùa Sáng Thiên Chúa cúi đầu  
Gio-đan nước rửa nhân trần tái sinh  
Cana tiệc cưới Ân tình  
Thánh duyên Hôn Phôi nhân sinh vẹn phần  
Lời Công Bố, Nước Trời gần  
Khiêm nhu hoá cải, Cha ngay cạnh mình  
Tabor tuyệt đỉnh "biển hình"  
"Vượt qua" khổ giá quang minh rành rành  
Đâu còn "gặm nổi" năm canh  
Hôm nay Thánh Thể vĩnh hằng trong ta.

Lời Dâng con xướng khắp nhà  
Đại dương lòng Mẹ, biển trào tình con  
Lời Dâng con cứ ní non  
Toàn Dân Nước Việt chúng con chung lòng.

## GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

# Những sai phạm và lỗi lầm gắn liền với đời sống hôn nhân

**Gioakim Trương Đình Giai**

(Bài 3)

### III. NHỮNG LỖI LẦM SAI PHẠM CỦA CẢ HAI VỢ CHỒNG

Ngoài những lỗi lầm riêng của từng giới, có những lỗi lầm mà cả hai bên đều có thể vấp phải: kiêu căng tự mãn, ích kỷ bo bo, dối trá giả hình, chê bai chỉ trích, so sánh, lạnh nhạt thờ ơ, quan hệ lỏng lẻo, bất trung, ngoại tình.

Tất cả những sai phạm trên đây đều gây ra những hậu quả ít nhiều tai hại cho đời sống hôn nhân, có thể dẫn đến sự rạn nứt, chia tay và ly dị đổ vỡ nếu không biết phát hiện kịp thời và sửa sai hay đền bù.

#### 1. Kiêu căng tự mãn

Kiêu căng tự mãn là biểu hiện sai lạc của sự tự trọng và tự hào, là hậu quả của việc thiếu học thức, thiếu suy nghĩ, không nhận chân được sự thật, phán đoán lệch lạc.

Kiêu căng có nhiều cách thể hiện hoặc thấy được qua sự huênh hoang, khoác lác, tự phụ trong lời nói và thái độ. Người

ta thường bảo: “Thùng rỗng kêu to”. Đó có thể là biểu hiện tự vệ của người thiếu tự tin.



Hoặc sâu hơn trong suy nghĩ lúc nào cũng cho mình là đúng là hay hơn người. Chẳng ai thích kẻ kiêu ngạo, nhưng điều nguy hiểm hơn là họ không có khả năng lãnh hội chân lý *chỉ được mạc khải cho kẻ bé mọn*. Và nó sẽ chết trong sai lầm mà không ai muốn cứu.

#### 2. Ích kỷ bo bo

Ích kỷ bo bo, vị kỷ là thái độ đối nghịch với tình yêu vốn là vị tha, là nền tảng của đời sống hôn nhân. Người ích kỷ không thể kết thân với ai và không ai muốn chơi với họ vì điều này



phá vỡ mọi tương quan, huống chi là tương quan vợ chồng.

Ích kỷ không thuộc về bản chất cho bằng hậu quả của xã hội, giáo dục và lịch sử bản thân.

Người ích kỷ cần phải được cảm thông và đối xử quảng đại để có thể nhận ra giá trị của chia sẻ trao ban.

### 3. Đối trá giả hình

Người ta có thể cảm thông chấp nhận những sa ngã, yếu đuối lỗi lầm của bạn đời mình nhưng không thể tha thứ, chấp nhận một người bạn đời đối trá giả hình. Đó cũng là thói mà Đức Giêsu cực lực lên án và chỉ tên vạch mặt. Đó là thứ tội mà Phúc âm nói không thể tha thứ: tội chống lại sự thật, làm cho con người không có khả năng hoán cải.

Mọi sự thật không buộc phải nói ra, nhưng phải nói sự thật như Phúc Âm dạy: “Có nói có, không nói không...” và hơn nữa phải sống thành thật với chính mình với Thiên Chúa, và với bạn đời của mình.

### 4. Lạnh nhạt thờ ơ

Lạnh nhạt thờ ơ là điều không thể chấp nhận trong đời sống vợ chồng, vốn dựa trên nền tảng tình yêu.

Điều này sẽ gây ra hụt hẫng và những nghi ngờ, hiểu lầm đối với bạn đời mình.

Có những lý do hiểu được dẫn đến hậu quả này, như sự phản bội hay bạo lực tạo nên lãnh cảm nơi người nữ. Nếu cần phải có sự can thiệp của tâm lý trị liệu.

Dù bất cứ lý do nào, cần phải tìm hiểu nguyên nhân, giải quyết vấn đề, thậm chí cần phải to tiếng, nhưng phải tránh mọi giá việc từ chối biểu hiện và đón nhận tình cảm âu yếm đối với bạn đời mình.

### 5. Chê bai chỉ trích, so sánh

Một trong những sai lầm mà vợ chồng thường xuyên mắc phải khi gặp những chuyện trái tai gai mắt bạn đời mình gây ra, đó là chê bai chỉ trích, so sánh với một người thứ ba.

Ai ai cũng có tự ái, tự trọng, cũng muốn được người khác tôn trọng, đánh giá cao, việc chê bai chỉ trích, và nhất là so sánh với người thứ ba cho dù là nhỏ nhẹ đùa cợt cũng có nguy cơ tổn thương lòng tự ái, tự trọng của người khác huống gì là đối với người bạn đời mình, vốn quen được ta yêu thương kính trọng. Người nam lại càng dễ tổn thương hơn người nữ.

Cho dù biết bạn đời mình sai trái cũng phải biết cần trọng lời ăn tiếng nói, tránh chê bai chỉ trích. Thay vào đó bằng việc thắc mắc hỏi han, và tốt hơn nữa là khen ngợi khuyến khích để giúp vực dậy bạn đời mình.

### **6. Quan hệ lãng nhãng**

Việc quan hệ lãng nhãng khi còn độc thân còn bị xã hội lên án huống hồ gì là trong đời sống hôn nhân, khi mình đã cam kết yêu thương tôn trọng và gắn bó với bạn đời mình suốt đời. Tình yêu tự bản chất mang

tính độc nhất không thể chia sẻ với người thứ ba. Việc quan hệ bừa bãi càng gây tổn thương trầm trọng hơn khi nó chỉ diễn ra sau hôn nhân.

Người quan hệ bừa bãi như thế chứng tỏ rằng bản thân mình không có yêu ai hết mà chỉ lợi dụng kẻ khác nhằm thỏa mãn ham muốn nhục dục của mình. Điều đó làm tổn thương bạn đời mình cảm thấy hụt hẫng vô cùng vì nghĩ rằng bản thân mình mất giá, bị khinh thường coi rẻ.

## **CHÚC MỪNG**

### **CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**

#### **Tổng Giáo Phận Sài Gòn**

**Kính Chúc Mừng:**

**Linh Mục ERNEST NGUYỄN VĂN HƯỜNG**

**Thêm sứ vụ mới:**

**ĐẶC TRÁCH GIÁO DÂN**

**Nguyện xin Chúa Thánh Thần luôn đồng hành cùng Cha trên mọi bước đường Mục tử.**

## GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

# Tội phạm đến Chúa Thánh Thần là tội nào?

Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân

**Hỏi:** Xin Cha giải thích rõ tại sao tội phạm đến Chúa Thánh Thần thì không được tha thứ?

**Trả lời:** Trong Tin Mừng Thánh Maccô, Chúa Giêsu nói: "*Thầy bảo thật anh em: mọi tội của con cái loài người, kể cả tội nói phạm thượng, và nói phạm thượng nhiều đến mấy đi nữa, thì cũng còn được tha. Nhưng ai nói phạm đến Thánh Thần thì chẳng đời nào được tha, mà còn mắc tội muôn đời*" (Mc 3, 28-29).



Chúng ta hiểu thế nào về lời dạy trên đây của Chúa Giêsu?

Trước hết, chúng ta cần nhớ lại những lời Chúa Giêsu đã nói với các Tông Đồ về Chúa Thánh Thần như sau:

*"Thầy ra đi thì có lợi cho anh em. Thật vậy, nếu Thầy không ra đi, Đấng Bảo Trợ sẽ không đến với anh em; nhưng nếu Thầy đi, Thầy sẽ sai Đấng ấy đến với anh em. Khi Người đến, Người sẽ chứng minh rằng thế gian sai lầm về tội lỗi, về sự công chính và về việc xét xử..."* (Ga 16: 7-8)

Đấng Bảo Trợ (the Paraclete) mà Chúa Giêsu nói đây chính là Chúa Thánh Thần. Ngài là **Thần Chân Lý** (the Spirit of Truth) là **Thần Khí** của Thiên Chúa (the Spirit of God) là Đấng được sai đến để "*dẫn anh em tới sự thật toàn vẹn*" (Ga 16, 13) một sự thật mà các Tông Đồ không thể hiểu thấu nếu không có sự trợ giúp của Thần Khí Chúa.

Vì thế, sau khi sống lại từ cõi chết, Chúa Giêsu đã hiện ra với các Tông Đồ, thở hơi vào các ông và nói *"anh em hãy nhận lấy Thánh Thần"* (Ga 20: 22). Chúa ban Thánh Thần cho các Môn đệ để giúp họ thấu hiểu những điều Người đã dạy bảo họ trong 3 năm sống chung trước khi Người thọ nạn thập giá và lên Trời.

Khi lãnh nhận bí tích Rửa tội, qua việc sức dầu thánh, chúng ta đã lãnh nhận một phần ơn Chúa Thánh Thần. Với bí tích Thêm sức, ta được ban đầy đủ ơn của Chúa Thánh Thần để kiện toàn ơn tái sinh qua phép rửa và để *"cho ta sức mạnh đặc biệt hầu loan truyền và bảo vệ đức tin bằng lời nói và việc làm với tư cách là những nhân chứng đích thực của Chúa Kitô, nghĩa là để tuyên xưng danh Chúa một cách can trường và không bao giờ hổ thẹn về Thập Giá của Người"* (Sách Giáo Lý Công Giáo, số 2044).

Chính nhờ Thần Khí Chúa mà người tín hữu được lớn lên vững mạnh trong đức tin, được hiểu rõ hơn về Chân Lý của Chúa Giêsu, ý thức đầy đủ về nguy hại của tội lỗi, được thúc dục tin tưởng vào Lòng Thương Xót, tha thứ của Thiên Chúa và được lòng yêu mến Người. Đây là đại cương những việc Chúa Thánh Thần đã và đang làm trong tâm hồn mọi tín hữu Chúa Kitô và trong Giáo Hội của Chúa từ thời sơ khai cho đến ngày nay và còn mãi mãi về sau cho đến hết thời gian.

Như vậy, tội phạm đến Chúa Thánh Thần là tội mang nội dung sau đây:

- **Hoàn toàn chối bỏ Thiên Chúa là Cha nhân lành giàu lòng xót thương và tha thứ.**
- **Từ khước ơn cứu chuộc của Chúa Kitô.**
- **Phủ nhận Chân Lý mà Thần Khí Chúa đã mặc khải cho con người.**
- **Không còn nhìn nhận tội lỗi để xin được tha thứ.**

Tội nào cũng có thể được tha thứ nếu người ta còn tin tưởng vào lòng xót thương của Thiên Chúa. Vậy, nếu nhờ Thần Khí Chúa mà ta nhận biết Người là Cha nhân lành để chạy đến xin tha thứ mọi lỗi phạm vì yếu đuối, vì lầm lạc, thì điều kiện để được tha thứ là phải nhìn nhận tội lỗi của mình và còn tin tưởng vào lòng thương xót, thứ tha này của Chúa. Nếu chối từ Thiên Chúa, thất vọng hoàn toàn về tình thương tha thứ của Người cũng như không còn tin và



yêu mến Người nữa là xúc phạm nặng nề đến chính Chúa Thánh Thần là Đấng đã giúp ta nhận biết Thiên Chúa là Cha nhân hậu, nhận biết công trình cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô, và giúp ta nhìn nhận tội lỗi đã phạm. Chúa Thánh Thần cũng là Đấng đã nung lửa yêu mến Thiên Chúa trong lòng tín hữu. Do đó, xúc phạm đến Chúa Thánh Thần là bác bỏ mọi công việc Người đã làm trong linh hồn ta và trong Giáo Hội của Chúa Kitô.

Đó là lý do tại sao Chúa Giêsu đã dạy: *"ai nói phạm đến Con Người (tức Chúa Giêsu) thì được tha, nhưng ai nói phạm đến Thánh Thần sẽ chẳng được tha, cả đời này lẫn đời sau"* (Mt 12: 32).

Đức cố Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II, trong Tông Thư **"*Dominum et Vivificantem*"** (*Chúa là Đấng ban sự sống*) cũng nói như sau về tội phạm đến Chúa Thánh Thần: "Tội phạm đến Chúa Thánh Thần không phải chỉ đơn thuần xúc phạm đến Người bằng lời nói mà hệ tại sự chối từ nhận lãnh ơn cứu chuộc mà Thiên Chúa ban cho con người qua Chúa Thánh Thần hoạt động qua quyền lực của Cây Thập Giá" (cf. ibid. no. 46.3).

Tóm lại, tội phạm đến Chúa Thánh Thần không thể tha thứ được vì kẻ xúc phạm đã **hoàn toàn khước từ Thiên Chúa và tình thương tha thứ của Người**. Nếu đã không còn tin Chúa để chạy đến xin Người tha thứ tội lỗi thì làm sao thứ tha được nữa?

**Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com)**

**Xin dùng chữ Unicode.**

**Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com) để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.**



Hiệp thông



Cầu nguyện

Trong tháng 9/2014, Cộng đoàn LCTX TGP nhận được 854 ý xin hiệp thông, gồm:

- ❖ Tạ ơn Ba Đấng. Tạ ơn nhân ngày mừng bốn mạng Anphongsô. Tạ ơn nhân ngày lễ bốn mạng Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời.
- ❖ Tạ ơn Lòng Chúa Thương Xót, tạ ơn LCTX vì bỏ được nghiện, tạ ơn vì bán được nhà.
- ❖ Tạ ơn 2 Thánh Tôma và An Tôn.
- ❖ Xin bình an gia đình, bản thân. Bình an cho Maria Mai.
- ❖ Như ý nguyện xin.
- ❖ Xin ơn thánh hóa hồn xác gia đình, bản thân và cho Anna, Antôn Nghĩa, Anê, Cavl, Giuse, 2 Phaolô, 2 Phêrô, gia đình André và một người ngoại đạo.
- ❖ Xin ơn việc làm ổn định và thánh hóa công ăn việc làm được tốt đẹp.
- ❖ Xin ơn chữa lành hồn xác cho các bệnh nhân nan y, Ông Cố Gioan Baotixita, cho mẹ, cho bé Thiên Ân, Anna Nga, Anna An, Anna Ngọc Vân, Anphongsô, Augustinô Huy, Giacaria, Giuse Anh, Giuse Quần, Giuse Quý, Maria Vinh, Inê, Lucia, Isave, Hiên, Magarita, Maria, Maria Hải, Maria Lan, Maria Nga, Maria Ngọc, Maria Phúc, Maria Trâm, Maria Vinh, Têrêsa Phi, Phêrô Hiên, Maria Hân, Maria Quyên, Matta, một người ngoại đạo và chị Lương Thị Thành.
- ❖ Xin ơn hoán cải cho Anna, Antôn, Đaminh Mạo, Gioan, Gioan Baotixita, 4 Giuse, Lorensô, Maria, Micae, Phanxicô Giuse, Phêrô, Phêrô Dũng và 2 linh hồn ngoại giáo.
- ❖ Cầu cho linh hồn Giuse, Maria, 2 Tôma vừa mới qua đời

- ❖ Cầu cho linh hồn các linh mục, tu sĩ.
- ❖ Cầu cho các linh hồn ông bà, cha mẹ tổ tiên.
- ❖ Cầu cho các linh hồn mồ côi.
- ❖ Cầu cho các thai nhi.
- ❖ Cầu cho linh hồn ngoại giáo, ông bà cha mẹ ngoại giáo.
- ❖ Giỗ cho linh hồn Antôn, Giuse Tiến, 2 Maria, Maria Têrêsa, Phanxico Xavie, giỗ 100 ngày cho linh hồn Augustinô và giỗ 49 năm cho Maria.
- ❖ Cầu cho linh hồn linh mục Phêrô Maria, Anna, Anê, Agata de Medici, Agnès, Augustinô, André, Antôn, Anphongsô, Đaminh, Dominicô, Êli, Giacôbê, Giuse, Giuse Đan Minh Thiện, Gioan, Gioan Baotixita, Eli, Henriette, Inê, Isave, Inhaxiô, Longrinô, Lucia, Madalena, Matta, Maria, Maria Têrêsa, Maria Phước, Matthêu, Marcô, Martinô, Maria Goretti, Mônica, Têrêsa, Têrêsa Maria, Tôma, Vincentê, Phanxicô, Phanxicô Xavie, Phaolô, Phêrô và linh hồn Trinh Thi.
- ❖ Xin ơn tận hiến.
- ❖ Xin ơn bền đỗ.
- ❖ Xin ơn tín thác.
- ❖ Xin ơn sống đẹp ý Chúa
- ❖ Xin Chúa thứ tha mọi lỗi lầm.
- ❖ Xin ơn hoán cải và giải thoát.
- ❖ Xin ơn Chúa Thánh Thần soi sáng cho con trai.
- ❖ Xin ơn gia đình biết Chúa và bình an.
- ❖ Xin ơn bình an cho đoàn Hành Trình Về Với Mẹ.
- ❖ Xin cầu cho Cha Bửu Diệp.
- ❖ Xin cho các em tự kỷ phát triển.
- ❖ Xin cho được mau có con.
- ❖ Xin cho gia đình được hoà thuận thương yêu, con cái được ngoan ngoãn.
- ❖ Xin cho mẹ Quới được bình an.
- ❖ Xin cho xây nhà, học tập được thuận lợi.
- ❖ Xin cho tìm lại được giấy tờ cá nhân.

- ❖ Xin cho gia đình làm ăn thuận lợi.
- ❖ Xin cho bán được nhà đất.
- ❖ Xin cho hành hương được bình an.
- ❖ Xin cho Giuse vượt khó.
- ❖ Xin cho Gioan và Têrêsa đoàn tụ.
- ❖ Xin cho Giacôbê, Phêrô và Phanxicô bỏ nghiệp.
- ❖ Xin cho mang thai được khoẻ mạnh.
- ❖ Xin cho gia đình thoát khỏi sự dữ.
- ❖ Xin cho các em tự kỷ phát triển được ngôn ngữ.
- ❖ Xin cho cuộc hành hương La Vang được bình an.
- ❖ Xin ơn soi sáng học hành tiến bộ, cho Antôn chăm học
- ❖ Xin cho Maria và Tôma khoẻ mạnh.
- ❖ Xin cho có công ăn việc làm, việc làm như ý, thuận lợi.
- ❖ Xin cho giấy tờ du học và phỏng vấn tốt đẹp.
- ❖ Xin cho giải thoát nợ.
- ❖ Xin cho Cavl được thuận lợi.
- ❖ Xin cho con cái được ngoan ngoãn.
- ❖ Xin cho Gioan Baotixita thi Anh văn tốt đẹp.
- ❖ Xin cho nội ngoại được ơn chết lành.
- ❖ Xin cho con cháu biết ăn năn trở lại.
- ❖ Xin Chúa chúc lành cho quý ân nhân đã giúp đỡ và ủng hộ bếp cơm tình thương.
- ❖ Xin cho giấy tờ du lịch được tốt đẹp.
- ❖ Xin cho ngày 26/8 phỏng vấn được tốt đẹp.
- ❖ Xin cho lấy được nợ.
- ❖ Xin cho ngày khai trương được thuận lợi.
- ❖ **Câu cho các ân nhân còn sống cũng như qua đời đã giúp đỡ phát triển phong trào sùng kính LCTX được hồn an xác mạnh.**

# Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Kinh Mân Côi là Lời kinh của Kinh Thánh	02
✠ Sống Lời Chúa	05
✠ <b>Học Hỏi Linh Đạo</b>	
◆ Tìm hiểu TĐ Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương (B30)	13
✠ Tân Phúc Âm Hóa đời sống Cộng đoàn (Kỳ 2)	17
✠ Những lời khôn ngoan (tt và hết)	20
✠ Bài học từ cuộc sống: Mỗi lợi tuyệt vời...	21
✠ Tin tức & Sinh hoạt	25
✠ <b>DIỄN ĐÀN</b>	
◆ Kinh Kính Mừng, lời kinh cầu cho hòa bình	30
◆ Hiền hòa và thanh bần	32
◆ Thử thách, chứng tá và niềm vui	40
◆ Sống Phúc Âm Hóa: Tính trung thực	43
◆ Con đường khổ giá	46
◆ Xin ơn đức tin cho các con	49
◆ Đức Mẹ Sầu Bi đây Lòng Thương Xót	51
✠ Vườn Thương Xót: Thơ: Lục bát Mân Côi	54
✠ Giáo dục Kitô giáo: Những sai phạm và lỗi lầm (Bài 3)	55
✠ Giải đáp thắc mắc: Tội phạm đến Chúa Thánh Thần	58
✠ <b>HIỆP THÔNG CẦU NGUYỆN</b>	61